

# Sinh hoạt chi bộ

BẢN TIN CỦA BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY HẢI PHÒNG



- **NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 03-NQ/TU CỦA BAN THƯỜNG VỤ VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

- **MỘT SỐ TẬP THỂ TIÊU BIỂU HỌC TẬP, LÀM THEO BÁC CỦA ĐẢNG BỘ HUYỆN TIỀN LÃNG**



# THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHẠM MINH CHÍNH LÀM VIỆC TẠI THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG



*Thủ tướng nói chuyện với cán bộ, công nhân viên  
Tân cảng Hải Phòng*



*Thủ tướng thăm gia đình ông Nguyễn Văn Tiệp,  
bố liệt sỹ Nguyễn Văn Thiệu  
xã Đôn Lương, Cát Hải*

Ngày 19/12, Thủ tướng Phạm Minh Chính và đoàn công tác của Chính phủ làm việc với cán bộ chủ chốt TP. Hải Phòng về tình hình phát triển kinh tế - xã hội. Cùng tham dự cuộc làm việc có Phó Thủ tướng Lê Văn Thành và các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng: Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Trần Văn Sơn, Bộ trưởng Bộ Tài chính Hồ Đức Phớc, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Văn Thể, Bộ trưởng Bộ Tư pháp Lê Thành Long, Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị, Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp Nguyễn Hoàng Anh, Bí thư Thành ủy Hải Phòng Trần Lưu Quang, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, Thượng tướng Lê Huy Vịnh và đại diện một số bộ ngành. Tại cuộc làm việc, các ý kiến đều đánh giá cao vị trí, vai trò chiến lược và tiềm năng, lợi thế phát triển rất lớn của Hải Phòng, khẳng định giai đoạn 2015-2020, thành phố phát triển vượt bậc trên nhiều lĩnh vực. Năm 2021, Hải Phòng đã thực hiện rất quyết liệt các giải pháp phòng, chống dịch và khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội, là một trong những địa phương thực hiện phòng, chống dịch thành công nhất, hiệu quả nhất trong cả nước. Tăng trưởng kinh tế (GRDP) cao, ước 12,38%, nằm trong nhóm dẫn đầu các địa phương trên cả nước.

Lãnh đạo TP. Hải Phòng nêu nhiều đề xuất, kiến

nghị, lãnh đạo các bộ, ngành Trung ương gợi mở nhiều giải pháp để thành phố tiếp tục phát triển mạnh mẽ, tập trung vào vấn đề quy hoạch, hạ tầng giao thông, liên kết vùng, phát triển công nghiệp công nghệ cao, cảng biển - logistics, du lịch - thương mại, về thực hiện Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Hải Phòng đã được Quốc hội thông qua... Các ý kiến cũng thảo luận kỹ về những hạn chế, khó khăn, thách thức của Hải Phòng và nguyên nhân, trong đó có việc chậm giải phóng mặt bằng và thi công một số dự án; thiếu nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao...

Phát biểu kết luận, Thủ tướng Phạm Minh Chính cơ bản đồng tình với các báo cáo và ý kiến tại cuộc làm việc. Người đứng đầu Chính phủ ghi nhận, đánh giá cao, biểu dương nỗ lực của các cấp ủy đảng, chính quyền, quân dân thành phố Hải Phòng và những thành tựu quan trọng đã đạt được, đóng góp tích cực vào thành tựu chung của cả nước.

Nhân dịp kỷ niệm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944-22/12/2021), Thủ tướng cũng tới thăm, tặng quà một số gia đình chính sách và gia đình quân nhân trên địa bàn đảo Cát Hải; chúc mừng, động viên cán bộ, chiến sĩ Tổng Công ty Tân Cảng thuộc Quân chủng Hải quân./

# Sinh hoạt chi bộ

BẢN TIN CỦA BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY HẢI PHÒNG



## CHỈ ĐẠO NỘI DUNG CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

**Đào Khánh Hà**

Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy,  
Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy

## CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

**Dương Ngọc Tuấn**

Phó Trưởng Ban Thường trực  
Ban Tuyên giáo Thành ủy

**Đào Văn Hoàn**

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy

## BIÊN TẬP, TRÌNH BÀY

**Phòng Tổng hợp**

## ĐỊA CHỈ:

Số 128 Lạch Tray, Hải Phòng

**Điện thoại:** 080.31153

**Email:**

sinhhoatchibo@haiphong.gov.vn

## Giấy phép xuất bản

Số 05/GP-XBBT, ngày 07-8-2020

## Mục lục

**Số 15 - Tháng 12/2021**

### ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN

- Định hướng nội dung tuyên truyền trọng tâm trong sinh hoạt chi bộ định kỳ tháng 1/2021
- Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về dân chủ trong công tác cán bộ

### THEO DÒNG SỰ KIỆN

- Tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng đảng
- Chỉ thị của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường công tác tác phòng, chống dịch bệnh; bảo đảm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn thành phố
- Nhiệm vụ, giải pháp và tổ chức thực hiện Nghị quyết 03-NQ/TU của Ban Thường vụ về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030
- Kỳ họp thứ 4 HĐND thành phố khóa XVI (nhiệm kỳ 2021 - 2026): Thông qua 30 nghị quyết tập trung phát triển kinh tế xã hội thành phố

### HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

- VĂN HẢI:** Một số tập thể tiêu biểu học tập, làm theo Bác của đảng bộ huyện Tiên Lãng

### SINH HOẠT TƯ TƯỞNG

- VŨ HUY:** Bệnh nào thuốc ấy
- TRƯỜNG XUÂN:** Nâng cao cảnh giác tránh nhẹ dạ, vô tình bị lợi dụng

### THỰC TIỄN KINH NGHIỆM

- NGUYỄN QUANG MINH:** Bảo hiểm xã hội thành phố hải phòng thực hiện chuyển đổi số trong công tác chuyên môn nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân
- THU THỦY:** Đưa việc phát triển tổ chức đảng là nhu cầu của chính doanh nghiệp

### THÔNG TIN SINH HOẠT CHI BỘ

- Điểm tình hình thành phố tháng qua
- Tin trong nước và thế giới

### NHỊP CẦU BẠN ĐỌC

- Vấn bản mới
- Hỏi đáp

**Bìa 1:** Đồng chí Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính phát biểu tại cuộc làm việc với Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố

## Định hướng nội dung tuyên truyền trọng tâm trong sinh hoạt chi bộ định kỳ tháng 1-2021

1. Tuyên truyền Nghị quyết số 35/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển hành phố Hải Phòng và các cơ chế được HĐND thành phố được thông qua tại kỳ họp thứ 4, gắn với tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai các nghị quyết, chỉ thị, kết luận Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII); chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ thành phố, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Tuyên truyền kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng năm 2021 và những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2022 của đất nước, thành phố và các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. p. Tăng cường đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, đối tượng cơ hội chính trị, đặc biệt là những thông tin liên quan đến công tác phòng, chống dịch COVID-19 và kết quả phát triển kinh tế - xã hội.

3. Tuyên truyền công tác phòng, chống dịch COVID-19 trong trạng thái bình thường mới, trọng tâm là: Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ, kịp thời, sáng tạo quy định “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và thành phố để thực hiện có hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch COVID-19, vừa duy trì, mở rộng sản xuất, kinh doanh thúc đẩy kinh tế - xã hội. Tuyên truyền, khuyến cáo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động không chủ quan, lơ là trong phòng, chống dịch; tiếp tục thực hiện tốt các quy định, hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn, nhất là tuân thủ 5K và tiêm chủng vắc xin.

4. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền kết quả thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII); trọng tâm là biểu dương, cổ vũ, nhân rộng những tấm gương điển hình trên địa bàn thành phố. Quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Chuyên đề “Đẩy mạnh học tập và làm theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đảng bộ và Nhân dân thành phố Hải Phòng” gắn với triển khai Chuyên năm 2022; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Quy định 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về những điều đảng viên không được làm. Nội dung các hội nghị: cán bộ toàn quốc về xây dựng chính đồn Đảng; đối ngoại toàn quốc của Đảng..

5. Tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ, sự kiện lớn trong tháng 01/2022: kỷ niệm 76 năm Ngày Tổng tuyển cử bầu Quốc hội khoá 1 nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (06/01/1946 - 06/01/2022); 43 năm Ngày chiến thắng chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam của Tổ quốc và cùng quân dân Campuchia chiến thắng chế độ diệt chủng (07/01/1979 - 07/01/2022); 72 năm Ngày Học sinh, sinh viên và Hội Sinh viên Việt Nam (09/01/1950 - 09/01/2021); 54 năm Ngày mở đầu Cuộc Tổng tấn công và nổi dậy mùa Xuân Mậu Thân (31/01/1986 - 31/01/2022); 92 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/2/1930 - 03/2/2022) và đón Tết Nguyên đán Nhâm Dần - 2022...





## CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH NÓI VỀ DÂN CHỦ TRONG CÔNG TÁC CÁN BỘ

**1. Đảng phải giữ vững chế độ dân chủ tập trung. Phải luôn luôn chỉnh đốn tổ chức, loại bỏ những phần tử xấu ra khỏi Đảng. Phải bồi dưỡng, lựa chọn và dùng các bộ một cách đúng đắn.**

*Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.8, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.280*

**2. “Để cho dân chúng phê bình cán bộ, dựa theo ý kiến của họ mà cất nhắc cán bộ, nhất định không xảy ra việc thiên tư thiên vị, nhất định hợp lý và công bằng. Đồng thời, do sự dúi mài của dân chúng, cán bộ và dân chúng đều tiến bộ, lại do đó, cán bộ và dân chúng đoàn kết chặt chẽ thêm”.**

*Sách đã dẫn (sdd) tập 5, tr. 336*

**3. “Nếu cán bộ không nói năng, không đề ý kiến, không phê bình, thậm chí lại tăng bốc mình, thế là một hiện tượng xấu. Vì không phải không có gì nói, nhưng vì họ không dám nói, họ sợ. Thế là mất hết dân chủ trong Đảng. Thế là nội bộ của Đảng âm u, cán bộ trở nên những cái máy, trong lòng uất ức, không dám nói ra, do uất ức mà hóa oán ghét, chán nản”.**

*Sdd tập 5, tr. 320-321*

**4. Khiến cho cán bộ cả gan nói, cả gan đề ra ý kiến. Người lãnh đạo muốn biết rõ ưu điểm và khuyết điểm của mình, muốn biết công tác của mình tốt hay xấu, không gì bằng khuyến cán bộ mình mạnh bạo đề ra ý kiến phê bình. Như thế, chẳng những không phạm gì đến uy tín của người lãnh đạo mà tỏ ra dân chủ thật thà trong Đảng.**

*Sđd, t.5. tr. 319*

**5. “Mình phải có độ lượng vĩ đại thì mới có thể đối với đối với cán bộ một cách chí công vô tư, không thành kiến, khiến cho cán bộ khỏi bị bỏ rơi”.**

*Sdd, tập 5 tr. 319*

**6. Trước khi trao công tác, cần phải bàn kỹ với cán bộ. Nếu họ gánh không nổi, chớ miễn cưỡng trao việc đó cho họ. Khi đã trao cho họ phải hoàn toàn tin họ”.**

*Sđd, tập 5 tr. 320*

**7. “Có đồng chí nói thế này: Đưa lớp trẻ vào mới làm được việc. Nhưng thâm tâm lại mong muốn là con cháu của mình kia. Con cháu mình là ai. Con cháu mình là tất cả, là thanh niên Việt Nam. Chứ không phải như thời phong kiến: Cha làm quan, con là cậu ấm. Con mình xấu thì đề bạt sao được. Đảng là của giai cấp của nhân dân, của thế giới, chứ không riêng cho con cháu mình. Nói đảng cất nhắc là thế nào? Đảng là dân chủ, do dưới bầu lên. Các đồng chí trong chi bộ bầu, cấp trên chuẩn y. Cấp trên không có quyền bầu.**

*Sđd, tập 13 tr. 277-278*



# TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH HƠN NỮA CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG

*Ngày 9/12/2021 Bộ Chính trị tổ chức hội nghị toàn quốc về công tác xây dựng Đảng. Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chủ trì và phát biểu chỉ đạo hội nghị. Bản tin Sinh hoạt Chi bộ trên trang giới thiệu phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị cán bộ toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng.*

**T**hực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, mới đây Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận và thống nhất cao ban hành Kết luận về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm những cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; và Quy định mới về những điều đảng viên không được làm.

Để giúp các đồng chí hiểu rõ hơn, sâu hơn, tôi chỉ xin nhấn mạnh và làm rõ thêm một số vấn đề sau đây; và cũng chỉ tập trung vào trả lời 3 câu hỏi: Lâu nay, chúng ta đã từng bàn nhiều, làm nhiều về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; vì sao lần này Trung ương lại tiếp tục bàn và ra Nghị quyết về vấn đề này? Những tinh thần mới, nội dung mới của lần này là gì? Chúng ta phải làm gì và làm như thế nào để thực hiện có kết quả Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 lần này, biến Nghị quyết thành hiện thực sinh động?

## **Vì sao Hội nghị Trung ương 4 lần này lại tiếp tục bàn về việc đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng?**

Chúng ta đều đã biết, sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng nước ta; và công tác xây dựng Đảng luôn luôn là nhiệm vụ then chốt của Đảng, có ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với sự nghiệp cách mạng nước ta. Ngay từ những ngày đầu cách mạng vô sản ở nước Nga, Lênin đã nói: "hãy cho chúng tôi một tổ chức những người cách mạng, và chúng tôi sẽ đảo ngược cả nước Nga lên!" và trong học thuyết về Đảng kiểu mới, Lênin đã nêu ra, chỉ rõ tư tưởng: Xây dựng Đảng phải luôn luôn đi đôi với chấn chỉnh, củng cố Đảng; để làm tròn vai trò lãnh tụ chính trị, bộ tham mưu chiến đấu và đội tiên phong của cách mạng, Đảng phải luôn luôn trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Chủ tịch Hồ Chí Minh muôn vàn kính yêu của chúng ta trước lúc về với Thế giới người hiền, trong Di chúc thiêng liêng, Người đã căn dặn: "Sau khi giải phóng được miền nam, thống nhất đất nước thì việc làm đầu tiên là phải chỉnh đốn, củng cố lại Đảng. Đảng có mạnh thì cách mạng mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thì thuyền mới chạy".

Suốt hơn 90 năm qua, Đảng ta đã xác lập, củng cố và ngày càng nâng cao vai trò lãnh đạo, sức mạnh và uy tín của Đảng bằng chính bản lĩnh, nghị lực, trí tuệ, lý luận tiên phong; bằng đường lối đúng đắn mang lại lợi ích thiết

thân cho nhân dân, cho đất nước; bằng sự nêu gương, hy sinh quên mình, phấn đấu không mệt mỏi của đội ngũ cán bộ, đảng viên; bằng một tổ chức đoàn kết, thống nhất chặt chẽ, vững chắc; bằng mối liên hệ máu thịt với nhân dân, được nhân dân hết lòng tin yêu, ủng hộ và bảo vệ. Thực tế từ ngày có Đảng, nhân dân ta đã có người lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt và nhờ thế chúng ta đã giành được hết thắng lợi này đến thắng lợi khác, lập nên những kỳ tích trong thế kỷ XX.

Trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân ta vượt qua mọi khó khăn, thách thức và đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay. Chúng ta hoàn toàn có quyền tự hào về bản chất tốt đẹp, truyền thống anh hùng và lịch sử vẻ vang của Đảng ta - Đảng do Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sáng lập và rèn luyện, đại biểu của dân tộc Việt Nam anh hùng. Trong lịch sử Đảng ta, hầu như không có Đại hội nào và không mấy Hội nghị Trung ương không đề cập đến công tác xây dựng Đảng.

Từ khi bước vào công cuộc Đổi mới năm 1986, Đảng ta đã ban hành nhiều nghị quyết về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, như: Hội nghị Trung ương 3 (khóa VII) năm 1992 về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng; Hội nghị Trung ương 6 lần 2 (khóa VIII) năm 1999 "Về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay",.... Chỉ tính riêng 10 năm gần đây, ngay từ đầu mỗi nhiệm kỳ, các Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương đều bàn và ban hành những nghị quyết, kết luận, quy định hết sức quan trọng về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; lần sau sâu sắc, toàn diện và cụ thể, rõ ràng hơn so với lần trước.

Nếu như Hội nghị Trung ương 4 khóa XI mới chỉ tập trung bàn và ra Nghị quyết "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay" thì đến Hội nghị Trung ương 4 khóa XII đã có sự bổ sung, đổi mới rất căn bản về phạm vi và nội dung, bao gồm toàn bộ các vấn đề "Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ". Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và khóa XII gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05 "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Quy định số 08 "Quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương"; Quy

định số 47 "Về những điều đảng viên không được làm"; và đặc biệt là việc thành lập, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ và đi vào hoạt động rất có hiệu quả của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng đã tạo sự chuyển biến tích cực, rõ rệt trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, được nhân dân tin yêu, đồng tình, ủng hộ, góp phần rất quan trọng vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị nói chung, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế nói riêng của Đất nước.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả, thành tích đã đạt được, việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII của Đảng cũng còn những hạn chế, khuyết điểm: Một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo, quản lý nhận thức chưa đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, thiếu gương mẫu, phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí chiến đấu, đặc biệt là sa vào chủ nghĩa cá nhân, nói không đi đôi với làm, vi phạm kỷ luật Đảng, vi phạm pháp luật của Nhà nước.

Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, tự phê bình và phê bình; công tác kiểm tra, giám sát của nhiều tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên còn hạn chế. Hệ thống chính trị ở nước ta chưa thực sự trong sạch, vững mạnh như mong muốn; không ít cán bộ, đảng viên, nhất là những người có chức, có quyền, làm việc ở những ngành, lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực vẫn thiếu tu dưỡng và rèn luyện, vẫn sa vào chủ nghĩa cá nhân, vi phạm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bị xử lý kỷ luật của Đảng và xử lý hình sự. Cơ chế kiểm soát quyền lực và chế tài xử lý vi phạm ở nhiều lĩnh vực chưa có, hoặc có nhưng chưa cụ thể, thực hiện chưa nghiêm. Hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện của cán bộ, đảng viên chưa hiệu quả; chưa phát huy đầy đủ sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch...

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến những hạn chế, khuyết điểm nêu trên, nhưng nguyên nhân chủ yếu là do khâu tổ chức thực hiện chưa tốt, như: Một số cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu, chưa nhận diện đầy đủ mức độ suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" tại địa phương, cơ quan, đơn vị mình; chưa quyết tâm và có biện pháp chỉ đạo đủ mạnh, còn thụ động, trông chờ vào sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên; không thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, chưa gương mẫu, thẳng thắn phê bình, tự phê bình, đấu tranh với những biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", thậm chí còn mắc vào chủ nghĩa cá nhân, cục bộ, lợi ích nhóm, bị cám dỗ bởi lợi ích vật chất; thờ ơ, vô cảm trước khó khăn, bức xúc của nhân dân.

Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định mục tiêu tổng quát là: "Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện;

củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa".

Để thực hiện được mục tiêu to lớn, cao cả đó, cùng với việc khẩn trương, nghiêm túc quán triệt, tổ chức thực hiện ba đột phá chiến lược và các nhiệm vụ, giải pháp mà Đại hội XIII của Đảng đã đề ra, chúng ta còn phải tiếp tục nắm vững và xử lý tốt các mối quan hệ lớn: Giữa đổi mới, ổn định và phát triển; giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị; giữa tuân theo các quy luật thị trường và bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa; giữa phát triển lực lượng sản xuất và xây dựng, hoàn thiện từng bước quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; giữa Nhà nước, thị trường và xã hội; giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; giữa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và nhân dân làm chủ; và đặc biệt, mối quan hệ mới được bổ sung tại Đại hội lần này là mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội.

Chúng ta triển khai thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ hết sức to lớn, nặng nề nêu trên trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có nhiều thay đổi rất nhanh, phức tạp, khó lường. Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song cũng đứng trước nhiều trở ngại, khó khăn, thách thức. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục tiến triển, nhưng cũng đang bị đe dọa bởi sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc cực đoan; cạnh tranh chiến lược, cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại diễn ra gay gắt. Do tác động của đại dịch Covid-19, thế giới rơi vào khủng hoảng nghiêm trọng nhiều mặt. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ, tạo đột phá trên nhiều lĩnh vực, mang đến cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia. Tranh chấp chủ quyền trên Biển Đông còn diễn biến phức tạp. Biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, thiên tai, dịch bệnh và các vấn đề an ninh phi truyền thống khác, nhất là an ninh mạng, ngày càng tác động mạnh, nhiều mặt, đe dọa nghiêm trọng đến sự phát triển ổn định, bền vững của thế giới, khu vực và đất nước ta. Ở trong nước, dù đạt được những thành tựu rất quan trọng, rất đáng tự hào, nhưng đất nước ta vẫn đứng trước nhiều khó khăn, thách thức và hạn chế, yếu kém. Các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị vẫn tiếp tục diễn cường chống phá chúng ta bằng những âm mưu, thủ đoạn hết sức thâm độc, tinh vi, nguy hiểm, xảo quyệt.

Tình hình trên đây đòi hỏi Đảng ta phải tiếp tục nâng cao hơn nữa bản lĩnh và trí tuệ, thực sự "là đạo đức là văn minh"; chúng ta phải nỗ lực hơn nữa trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng ta và hệ thống

chính trị nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, ngang tầm nhiệm vụ, đủ sức để lãnh đạo xây dựng, phát triển đất nước nhanh và bền vững hơn, trong đó có việc phát huy những tác động tích cực, khắc phục những tác động tiêu cực, mặt trái của kinh tế thị trường, mở cửa, hội nhập quốc tế.

Kết luận của Hội nghị Trung ương 4 lần này về xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã bám sát Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng để kế thừa, bổ sung, phát triển nhiều nội dung quan trọng của các Nghị quyết Trung ương trước đây, đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

#### **Những tinh thần mới, nội dung mới của Hội nghị Trung ương 4 lần này là gì?**

Có 4 điểm đáng chú ý như sau:

-Sâu rộng hơn về nội dung và phạm vi; chủ động tiến công mạnh mẽ hơn về tư tưởng chỉ đạo: Kết luận của Trung ương đã mở rộng, không chỉ trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng mà còn bao gồm cả trong xây dựng hệ thống chính trị; không chỉ đối với đảng viên và các cấp ủy, tổ chức đảng mà còn mở rộng ra cả đối với cán bộ, công chức, viên chức, các cấp chính quyền, các cơ quan, đơn vị trong toàn hệ thống chính trị, nhất là ở các cơ quan thực thi pháp luật, những đối tượng có chức, có quyền, những nơi có nhiều đặc quyền, đặc lợi, kể cả các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, đúng theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng là: xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Cùng với ngăn chặn, đẩy lùi còn phải chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những hành vi tham nhũng, tiêu cực... Đồng thời, bổ sung, làm rõ hơn hệ thống những biểu hiện của sự suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", "tiêu cực" sát hợp với tình hình mới. Trong đó nhấn mạnh, nguy hiểm nhất là sự phai nhạt lý tưởng cách mạng, không kiên định con đường xã hội chủ nghĩa, mơ hồ, dao động, thiếu niềm tin; nói trái, làm trái quan điểm, đường lối của Đảng; sa sút về ý chí chiến đấu, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh; thậm chí còn phụ họa theo những nhận thức, quan điểm sai trái, lệch lạc; không còn ý thức hết lòng vì nước, vì dân, không làm tròn bốn phận, chức trách được giao; không thực hiện đúng các nguyên tắc xây dựng Đảng và tổ chức sinh hoạt đảng. Sự suy thoái về đạo đức, lối sống thể hiện ở chỗ: Sống ích kỷ, thực dụng, cơ hội, vụ lợi, hám danh, hám quyền lực, tham nhũng, tiêu cực; bè phái, cục bộ, mất đoàn kết; quan liêu, xa dân, vô cảm trước những khó khăn, bức xúc của dân.

Từ sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống dẫn tới "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" chỉ là một bước ngắn, thậm chí rất ngắn, nguy hiểm khôn lường, có thể dẫn tới tiếp tay hoặc cấu kết với các thế lực xấu, thù địch, cơ hội, phản bội lại lý tưởng và sự nghiệp cách mạng của Đảng và Dân tộc.

Kết luận của Hội nghị Trung ương 4 khẳng định, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng,

tiêu cực, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó nguyên nhân chủ quan là chủ yếu, bắt nguồn từ việc bản thân cán bộ, đảng viên thiếu tu dưỡng, rèn luyện; lập trường tư tưởng không vững vàng; sa vào chủ nghĩa cá nhân, quên mất trách nhiệm, bốn phận trước Đảng, trước dân. Nguyên tắc tập trung dân chủ bị buông lỏng, nguyên tắc tự phê bình và phê bình thực hiện không nghiêm. Việc nghiên cứu, sửa đổi, ban hành cơ chế, chính sách, luật pháp thích ứng với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa có nhiều điểm chưa kịp thời; nhiều văn bản quy định thiếu chế tài cụ thể, thực hiện không nghiêm. Quản lý cán bộ, đảng viên còn lỏng lẻo. Đánh giá, sử dụng, bố trí cán bộ nhiều trường hợp còn nể nang, cục bộ. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên chưa được coi trọng đúng mức, chậm đổi mới, kém hiệu quả. Công tác kiểm tra, giám sát, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật ở nhiều nơi chưa thường xuyên, chưa nghiêm túc. Chưa phát huy đầy đủ, hiệu quả vai trò của nhân dân trong việc giám sát, phản biện, góp ý kiến xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền thông qua Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội và các hình thức khác

-Mục tiêu được xác định lần này cao hơn và sát hợp hơn với tình hình mới: Để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới trong bối cảnh tình hình trong nước, quốc tế đã có nhiều thay đổi như nêu ở trên; và kế thừa, phát huy những kết quả, thành tựu có ý nghĩa lịch sử mà toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã đạt được qua 35 năm đổi mới, trong đó có những kết quả, thành tích rất quan trọng và những kinh nghiệm, bài học đã đạt được trong 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và 5 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Kết luận lần này đã quán triệt sâu sắc tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng để xác định mục tiêu mới là: Đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước; đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội. Kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm những cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; kết hợp chặt chẽ, hài hòa giữa "xây" và "chống", xây là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài; chống là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, cấp bách. Tạo bước phát triển mới của Đảng về trí tuệ, bản lĩnh chính trị, thực sự là đạo đức, là văn minh, gần bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tin yêu; đủ uy tín và năng lực lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

-Bổ sung, làm rõ, đồng bộ và sắc bén hơn một số nhiệm vụ, biện pháp trong thời gian tới: Kết luận đã kế thừa, bổ sung, làm rõ hơn và yêu cầu phải tiến hành đồng bộ và quyết liệt hơn nữa nhiều công việc cụ thể, thiết thực, tập trung vào 4 nhóm nhiệm vụ, giải pháp mà Hội nghị Trung ương 4 khóa XII đã đề ra về công tác chính trị,

tư tưởng, tự phê bình và phê bình; về cơ chế, chính sách; về kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; về phát huy vai trò của nhân dân và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội. Đồng thời bổ sung, nhấn mạnh thêm nhóm nhiệm vụ, giải pháp về "Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu gắn với đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả". Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; quán triệt sâu sắc vai trò của công tác cán bộ là "then chốt của then chốt", có ý nghĩa quyết định mọi thành công của cách mạng nước ta, cả trước mắt và lâu dài. Công tác cán bộ phải gắn với việc thực hiện chủ trương của Đảng về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, giữ vững vị thế cầm quyền và bảo đảm vai trò lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước; đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức cách mạng trong sáng, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Cán bộ dù ở vị trí nào cũng phải luôn luôn có ý thức đầy đủ về trách nhiệm của mình, làm "đúng vai, thuộc bài", thật sự có chất lượng, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; gần gũi mật thiết với nhân dân, được nhân dân tin yêu, quý trọng. Thực hiện tốt chủ trương khuyến khích, bảo vệ những cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, luôn nỗ lực hành động vì lợi ích chung. Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học, cán bộ quản lý, cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ là người dân tộc thiểu số.

Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy dân chủ gắn liền với tăng cường trách nhiệm của cấp ủy và người đứng đầu trong công tác cán bộ. Tăng cường kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ một cách thực chất và hiệu quả; bảo đảm đúng quy định, quy trình, công tâm, khách quan, chặt chẽ, thận trọng trong từng khâu của công tác cán bộ; không để lọt những người không đủ tiêu chuẩn, có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Thực hiện thí điểm một số chủ trương như: Người đứng đầu được lựa chọn, giới thiệu và phải chịu trách nhiệm về việc giới thiệu cán bộ trong quy hoạch để thực hiện quy trình bầu cử, bổ nhiệm cấp phó của mình; bí thư cấp ủy giới thiệu để bầu ủy viên ban thường vụ và phải chịu trách nhiệm về việc giới thiệu của mình; giao quyền cho người đứng đầu bổ nhiệm cán bộ trong quy hoạch, miễn nhiệm đối với cấp trưởng cấp dưới trực tiếp và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Tổng kết việc thí điểm thi tuyển, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp vụ, sở, phòng...

Nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ theo hướng thật sự công tâm, khách quan, có tiêu chí rõ ràng và thông qua sản phẩm cụ thể; gần việc đánh giá cá nhân với đánh giá tập thể, với kết quả thực tế thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị. Kịp thời miễn nhiệm,

cho từ chức, thay thế những cán bộ năng lực hạn chế, uy tín thấp, mắc sai phạm; mà không chờ đến hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm. Tuyệt đối chống tư tưởng cục bộ, bè phái, "lợi ích nhóm", tiêu cực.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch và luân chuyển cán bộ. Chủ động phát hiện nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến lược nhiệm kỳ 2025-2030 và chuẩn bị cho các nhiệm kỳ tiếp theo, bảo đảm tính kế thừa, ổn định, đổi mới và phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, bảo đảm số lượng và cơ cấu hợp lý. Công tác luân chuyển cán bộ phải phù hợp với chức danh quy hoạch; bảo đảm cân đối, hài hòa giữa luân chuyển cán bộ với phát triển nguồn cán bộ tại chỗ; luân chuyển ngang và dọc, luân chuyển cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội sang các lĩnh vực khác, và ngược lại; tăng cường cán bộ có bản lĩnh, trình độ, năng lực cho địa bàn trọng điểm, lĩnh vực khó khăn, phức tạp; khắc phục tình trạng khép kín trong công tác cán bộ. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương bố trí cán bộ danh lãnh đạo chủ chốt không phải là người địa phương.

-Bổ sung, hoàn thiện toàn diện hơn các thể chế, thiết chế về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Kết luận và Quy định mới được Trung ương xem xét, ban hành tại Hội nghị lần này là nhằm góp phần quan trọng vào việc kế thừa, bổ sung, phát triển các quy định của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo đúng tinh thần kết hợp nhuần nhuyễn giữa xây và chống; giữa xây dựng đạo đức cách mạng và chống chủ nghĩa cá nhân. Để xây dựng đạo đức cách mạng, cùng với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, chúng ta đã có: Chỉ thị số 05, ngày 15/5/2016 và Kết luận số 01, ngày 18/5/2021 "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Quy định số 08 về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng... Để chống chủ nghĩa cá nhân, cùng với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Kết luận của Hội nghị Trung ương lần này, chúng ta có thêm Quy định mới về những điều đảng viên không được làm - một căn cứ, cơ sở quan trọng để xem xét, xử lý các vi phạm của cán bộ, đảng viên và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tập trung vào hai nhóm vấn đề: (1) Nhóm quy định về những hành vi suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", như: Xuyên tạc, phủ nhận, phản bác Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; không chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; không thực hiện trách nhiệm nêu gương; sa vào chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, vụ lợi; "tư duy nhiệm kỳ", đoàn kết xuôi chiều, dân chủ hình thức, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; độc đoán, chuyên quyền, quan liêu, xa rời quần chúng. (2) Nhóm quy định về những việc làm sai trái trong công tác cán bộ, như: Chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay, can thiệp, tác động đến tổ chức, tác nhân để

bản thân hoặc "người thân", "cánh hầu" được tiếp nhận, tuyển dụng, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, đề cử, ứng cử, khen thưởng, phong tặng danh hiệu, di học, di nước ngoài; thực hiện chế độ, chính sách cán bộ trái quy định; can thiệp, tác động vào các hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, xét đặc xá, bao che, tiếp tay cho các hành vi vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tác động, ép buộc, mua chuộc tổ chức, cá nhân để giảm trách nhiệm, hình phạt cho người khác; lợi dụng chức vụ, quyền hạn, vị trí công tác để vụ lợi, tham ô, hối lộ, lãng phí, tiêu cực (cụ thể là can thiệp, tác động để vợ (chồng) và người khác lợi dụng chức vụ, vị trí công tác của mình để chạy chọt, được làm dự án, công trình, mua sắm thiết bị...); bao che cho các hành vi vụ lợi, tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm", bè phái, cục bộ.... Ngoài ra, còn bổ sung những quy định mới về công tác giám sát việc chứng nhận, công nhận bằng cấp, quốc tịch, thu nhập, chuyển tiền, mua tài sản ở nước ngoài....

Đây là những quy định được ví như những "biệt dược" giúp chúng ta phòng, chống, ngăn ngừa và đặc trị các loại bệnh tật phát sinh trong cơ thể của Đảng và hệ thống chính trị, giúp cho cán bộ, đảng viên tăng cường sức đề kháng, không bị tha hóa, biến chất về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, tư cách, lối sống, góp phần ngăn ngừa và khắc phục một cách mạnh mẽ hơn và quyết liệt hơn những biểu hiện suy thoái, tiêu cực; giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Đặc biệt là, ngày 3/11/2021 mới đây, Bộ Chính trị đã ban hành Quy định số 41-QĐ/TW về việc miễn nhiệm, cho từ chức đối với những người có sai phạm, không còn đủ uy tín, năng lực làm việc; không cần đợi đến hết nhiệm kỳ hoặc đến thời hạn bổ nhiệm lại.

Với việc mở rộng nội dung và phạm vi ra toàn hệ thống chính trị, thể chế về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh cũng trở nên toàn diện và đồng bộ hơn. Cùng với các quy định của Đảng, chúng ta còn có hệ thống pháp luật của Nhà nước đang từng bước được hoàn thiện, nhất là pháp luật về cán bộ, công chức; về thi đua khen thưởng; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; khuyến khích, bảo vệ những người dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm với động cơ trong sáng, vì lợi ích chung... Các thiết chế để tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và Kết luận, Quy định của Hội nghị Trung ương lần này cũng được mở rộng toàn diện và đồng bộ hơn. Cùng với các cấp ủy và tổ chức đảng từ Trung ương đến cơ sở, chúng ta có sự vào cuộc của các cấp chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị-xã hội, các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống chính trị. Đặc biệt là, để đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực có hiệu lực, hiệu quả hơn, bên cạnh Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống, tham nhũng, tiêu cực và các Ban xây dựng Đảng, chúng ta còn có hệ thống các cơ quan của Nhà nước, nhất là các cơ quan tư pháp như Tòa án, Viện Kiểm sát, Thanh tra, Kiểm toán, Tư pháp, Công an, Quân đội...

### **Chúng ta phải làm gì và làm như thế nào để thực hiện có kết quả Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 4 lần này về xây dựng, chỉnh đốn Đảng?**

Vấn đề rất quan trọng có ý nghĩa quyết định vẫn là làm thế nào để tổ chức thực hiện thật tốt, có kết quả thiết thực Kết luận và Quy định mới của Hội nghị Trung ương lần này gắn với việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Từ những kinh nghiệm và bài học thành công cũng như chưa thành công trong việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII vừa qua, và để có sự thống nhất cao hơn nữa về nhận thức và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kết luận, Quy định của Trung ương lần này, tôi xin nhấn mạnh thêm một số vấn đề sau:

- Phải nhận thức thật đầy đủ và sâu sắc mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung của Kết luận và Quy định, nắm vững những tư tưởng chỉ đạo, những công việc phải làm, trên cơ sở đó có sự thống nhất cao về ý chí, quyết tâm, thấy đầy đủ trách nhiệm của mình để gương mẫu, tự giác thực hiện và chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kết luận và Quy định trên mỗi cương vị công tác tại địa bàn, lĩnh vực do mình phụ trách; mở đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện.

- Ngay sau Hội nghị này, căn cứ vào Kết luận, Quy định của Trung ương và Kế hoạch của Bộ Chính trị, sự chỉ đạo hướng dẫn của các ban đảng Trung ương và các cơ quan cấp trên, các cấp ủy và tổ chức đảng các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị trong toàn hệ thống chính trị cần khẩn trương xây dựng kế hoạch hành động, chương trình học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận, Quy định gắn với tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, ngành, cơ quan, đơn vị mình. Phải làm rất nghiêm túc, thiết thực; có sự phân công trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể, rõ ràng, chặt chẽ; tránh hời hợt, hình thức.

- Phải thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, đồng thời có trọng tâm, trọng điểm; bao gồm cả việc thực hiện 10 nhiệm vụ nêu trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các nghị quyết, kết luận, chỉ thị, các quy định khác của Đảng và pháp luật của Nhà nước; kết hợp chặt chẽ giữa "xây và chống", "chống và xây". Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nêu gương những người tốt, việc tốt; ngăn ngừa, cảnh báo, phê phán và xử lý nghiêm những việc làm sai trái; đấu tranh mạnh mẽ chống tham nhũng, hư hỏng, tiêu cực; những hành vi vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tăng cường công tác giáo dục, rèn luyện, quản lý đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức; làm mạnh hơn nữa, quyết liệt hơn nữa các công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm toán, điều tra, khởi tố, truy tố, xét xử... của các cơ quan chức năng; nâng cao sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng; phát huy vai trò giám sát của nhân dân, các đoàn thể, của báo chí và công luận.

Mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, đặc biệt là người đứng đầu, người chủ trì phải gương mẫu, tự giác làm trước (ngay sau Hội nghị

này, không phải chờ đợi gì cả; căn cứ vào Nghị quyết, Kết luận và Quy định lần này, nghiêm túc tự phê bình, kiểm điểm, tự soi lại mình, đơn vị mình, gia đình mình, cái gì tốt thì phát huy, cái gì thiếu khuyết thì tự điều chỉnh, cái gì xấu thì tự gạt bỏ, tự sửa mình.

Mọi đảng viên đều phải làm như vậy, chứ không phải chỉ đứng ngoài mà "phản", hoặc "chờ xem", coi như mình vô can. Việc kiểm điểm, tự phê bình và phê bình cần được chuẩn bị thật chu đáo, chỉ đạo tỉ mỉ, chặt chẽ; tiến hành nghiêm túc, thận trọng; làm đến đâu chắc đến đó, đạt kết quả cụ thể, thực chất. Hết sức tránh làm lướt, làm qua loa, hình thức, chiếu lệ. Khắc phục tình trạng xuê xoa, né nang, thậm chí biến cuộc họp tự phê bình và phê bình thành nơi vuốt ve, ca tụng lẫn nhau; đồng thời cũng ngăn chặn, tránh tình trạng lợi dụng dịp này để "đấu đá", "hạ bệ" nhau với những động cơ không trong sáng. Nghiêm khắc xử lý những trường hợp trù dập phê bình và vu cáo người khác. Kinh nghiệm cho thấy, muốn tự phê bình và phê bình có kết quả tốt, điều quan trọng là phải giữ vững nguyên tắc của Đảng, thật sự phát huy dân chủ trong Đảng; người đứng đầu phải gương mẫu làm trước và phải có các hình thức dân chủ để quần chúng đóng góp, phê bình cán bộ, đảng viên và phải nghiêm túc tiếp thu những ý kiến phê bình đúng đắn. Những trường hợp sai phạm nghiêm trọng mà không thành khẩn, không tự giác, tập thể giúp đỡ mà không tiếp thu thì phải xử lý thích đáng. Mọi thái độ né nang, né tránh, hữu khuynh, "ngậm miệng ăn tiền" hoặc cực đoan, muốn lợi dụng phê bình để đá kích người khác, gây rối nội bộ, đều là không đúng. Tự phê bình và phê bình đòi hỏi mỗi người phải có tinh thần tự giác, trách nhiệm rất cao, có tình thương yêu đồng chí thật sự, và phải có dũng khí đấu tranh thẳng thắn, chân tình. Đây cũng là dịp để hiểu thêm cán bộ, có cơ sở để đánh giá cán bộ, xem xét kết hợp chuẩn bị quy hoạch cán bộ cho thời gian tới.

- Phải đặt việc thực hiện Kết luận, Quy định của Hội nghị Trung ương lần này và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong tổng thể thực hiện các nghị quyết khác của Trung ương, của Quốc hội, của Chính phủ..., nói rộng ra là trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị thường xuyên của cả hệ thống chính trị, bảo đảm thúc đẩy việc hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững ổn định chính trị, an ninh-quốc phòng, đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại,... chứ không phải "đóng cửa" để chỉnh đốn Đảng. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng là để làm cho Đảng ta ngày càng mạnh hơn; cán bộ, đảng viên gương mẫu hơn; tổ chức đảng có sức chiến đấu cao hơn; đoàn kết nội bộ tốt hơn; gần gũi với nhân dân mật thiết hơn; thúc đẩy thực hiện nhiệm vụ chính trị đạt kết quả cao hơn; chứ không phải ngược lại. Quán triệt, xử lý thật tốt mối quan hệ hữu cơ, gắn bó và hỗ trợ lẫn nhau giữa phát triển kinh tế-xã hội là nhiệm vụ trung tâm; xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội.

- Xây dựng, chỉnh đốn Đảng là công việc xây dựng tổ chức, xây dựng con người, là công tác con người, rất dễ dụng chạm đến danh dự, lợi ích, quan hệ của con người, đòi hỏi mỗi chúng ta phải tự phê bình, phân tích, mổ xẻ

những ưu, khuyết điểm của chính bản thân mình; phải nhận xét, đánh giá về người khác. Nếu không thật tự giác, chân thành, công tâm, khách quan thì rất dễ chủ quan, thường chỉ thấy ưu điểm, mặt mạnh của mình nhiều hơn người khác; trong khi chỉ thấy khuyết điểm, mặt yếu của người khác nhiều hơn mình. Tôi nhớ nhà văn Nga Mắc-xim Gôóc-ky có nói: "Con người - hai tiếng ấy vang lên kiêu hãnh làm sao!". Nhưng con người cũng có không ít tật: "Kém một miếng không chịu được", "Miếng ăn là miếng tồi tàn, mất ăn một miếng thì lớn gan lên đầu!". Vì vậy, thường rất khó, rất phức tạp. Khó nhưng không thể không làm, vì nó liên quan đến sinh mệnh của Đảng và sự tồn vong của chế độ. Đảng ta đã làm, làm nhiều, làm thường xuyên và đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Nếu không làm thì không có được những thành quả như ngày nay. Tuy nhiên, trước yêu cầu mới của nhiệm vụ cách mạng, trước thực trạng một số yếu kém, khuyết điểm như đã nói ở các phần trên, hơn lúc nào hết, Đảng ta càng phải đặc biệt coi trọng hơn nữa nhiệm vụ xây dựng Đảng như Đại hội XIII và Hội nghị Trung ương 4 lần này đã chỉ ra, tạo bước chuyển thật sự trong công tác này.

Điều quan trọng có ý nghĩa quyết định là:

Tất cả chúng ta, từ trên xuống dưới, đều phải có quyết tâm rất lớn, có sự thống nhất rất cao, có biện pháp thực hiện quyết liệt, khả thi, chỉ đạo chặt chẽ với một phương pháp tư duy đúng đắn, tinh táo, bình tĩnh, không cực đoan, không để các thế lực xấu lợi dụng, xuyên tạc, kích động, phá hoại. Có những việc không thể chỉ làm một lần là xong. Ngược lại, phải làm rất kiên quyết, kiên trì, bền bỉ; làm thường xuyên, liên tục; làm đi làm lại nhiều lần như đánh răng, rửa mặt hằng ngày.

Có khi giải quyết xong vấn đề này lại nảy sinh vấn đề khác, làm được việc này lại xuất hiện việc khác. Nếu không xác định như vậy thì mỗi khi thấy có sự việc tiêu cực trong Đảng sẽ dễ mất bình tĩnh, nảy sinh tư tưởng bi quan, hoài nghi, hoặc mất niềm tin, phủ nhận mọi sự cố gắng và kết quả chung.

Những nội dung trình Hội nghị cán bộ toàn quốc hôm nay là những vấn đề rất cơ bản và hệ trọng. Thời gian Hội nghị không nhiều, đề nghị các đồng chí nêu cao tinh thần trách nhiệm, tập trung dành thời gian nghiên cứu, thảo luận, góp ý kiến để tạo sự thống nhất cao trong việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, Kết luận và Quy định của Trung ương. Tôi tin tưởng rằng, với truyền thống và bản chất tốt đẹp của Đảng ta, với quyết tâm chính trị rất cao của toàn Đảng, toàn hệ thống chính trị, lại được nhân dân đặt nhiều kỳ vọng, hưởng ứng, đồng tình ủng hộ, nhất định chúng ta sẽ vượt qua mọi khó khăn, thực hiện thắng lợi Kết luận, Quy định của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII và các Nghị quyết, Quyết định khác, nhất là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, tạo bước chuyển biến mới trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, làm cho Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh toàn diện, thật sự là đạo đức, là văn minh, xứng đáng là đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của toàn dân tộc. Một lần nữa xin chúc các đồng chí sức khỏe, hạnh phúc, có nhiều niềm vui mới, niềm tin mới, khí thế mới, và thắng lợi mới.

## CHỈ THỊ CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY

### VỀ TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH; BẢO ĐẢM THÍCH ỨNG AN TOÀN, LINH HOẠT, KIỂM SOÁT HIỆU QUẢ DỊCH COVID-19 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

**Ngày 08/12/2021, Đồng chí Trần Lưu Quang - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội Hải Phòng ký ban hành Chỉ thị số 09-CT/TU về tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh; bảo đảm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn thành phố.**

**T**hời gian qua, các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đã chủ động, kịp thời triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 128/NQ-CP và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; qua đó từng bước khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội, duy trì được mức tăng trưởng cao nhất cả nước. Tuy nhiên, hiện nay dịch bệnh Covid-19 đang có diễn biến hết sức phức tạp và lây lan nhanh trong cộng đồng. Chỉ từ ngày 23/11/2021 đến nay, Thành phố đã ghi nhận 1.334 ca F0 trong cộng đồng, trong đó có các ổ dịch lớn tại quận Hồng Bàng, huyện Tiên Lãng và nhiều điểm có dịch ở các quận, huyện. Dịch bệnh đã xâm nhập nhanh chóng, sâu rộng vào nhà máy, trường học, các cơ sở kinh doanh thương mại, dịch vụ, đặt thành phố trước nguy cơ, sự đe dọa bùng phát dịch trên diện rộng, đặc biệt khi nhiều tổ chức, cá nhân còn rất chủ quan, lơ là trong phòng, chống dịch; các hoạt động có tập trung đông người vẫn được tổ chức thường xuyên ở nhiều nơi. *Trước tình hình đó, Ban Thường vụ Thành ủy yêu cầu các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các cấp ủy trực thuộc, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện nghiêm các nội dung sau:*

**1.** Cấp ủy, chính quyền các cấp tập trung cao hơn, quyết liệt hơn nữa trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại các địa phương, đơn vị. Tuyệt đối không chủ quan, lơ là, thỏa mãn với những kết quả đã đạt được. Tuân thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương và thành phố, hướng dẫn của ngành Y tế và các ngành chức năng; phát huy tính chủ động, linh hoạt, đề ra các giải pháp phòng, chống dịch hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương, đơn vị. Triển khai thực hiện mô hình "Trạm y tế lưu động" tại tất cả xã, phường, thị trấn. Chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện, thực hiện cách ly y tế, quản lý, theo dõi, khám và điều trị F0 tại nhà theo hướng dẫn của Trung ương và chỉ đạo của thành phố.

Tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức của người dân trong phòng, chống dịch Covid-19, nhất là thực hiện nghiêm các biện pháp 5K của Bộ Y tế, tuyệt đối tránh tâm lý chủ quan sau khi tiêm vắc-xin; để mỗi người dân phải ý thức được rằng

sức khỏe của bản thân, gia đình và cộng đồng là trên hết; khi có yếu tố dịch tễ, triệu chứng, biểu hiện của bệnh cần chủ động liên hệ ngay với cơ sở y tế để được tư vấn, khám, cách ly, điều trị kịp thời.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các vi phạm trong phòng, chống dịch nhất là tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, nhà hàng, quán ăn, cơ sở lưu trú, dịch vụ, thương mại, các hoạt động, sự kiện tập trung đông người...

**2.** Các cơ quan, địa phương, đơn vị trong toàn thành phố tuyên truyền, quán triệt, vận động, yêu cầu cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động nâng cao ý thức, gương mẫu đi đầu nêu gương trong phòng, chống dịch; hạn chế tối đa việc tổ chức, tham gia các hoạt động có tập trung đông người, nhất là việc hiếu, việc hỷ, tiệc liên hoan, hoạt động tín ngưỡng...; tích cực vận động người thân và Nhân dân cùng thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch để giảm thiểu nguy cơ lây lan dịch bệnh.

Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền chủ động, sáng tạo, linh hoạt, hiệu quả trong công tác phòng, chống dịch tại địa phương, đơn vị; chịu trách nhiệm trước cấp trên nếu chủ quan, lơ là, không quyết liệt trong thực hiện phòng, chống dịch bệnh tại địa phương, đơn vị.

**3.** Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo:

- Các sở, ban, ngành thành phố thực hiện đồng bộ các biện pháp tuyên truyền, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19, bảo vệ tốt nhất sức khỏe, tính mạng của Nhân dân, đồng thời tích cực hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân, bảo đảm an sinh xã hội, phục hồi và phát triển kinh tế.

- Công an thành phố, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đẩy mạnh công tác phối hợp bảo đảm giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố. Sẵn sàng có các biện pháp tăng cường, ứng phó trong trường hợp dịch lan rộng.

**4.** Ban Tuyên giáo Thành ủy, Ban Dân vận Thành ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, nhất là tại cơ sở tiếp tục phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, hội viên và Nhân dân trong việc chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

**5.** Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, các đồng chí Ủy viên Thành ủy tăng cường chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ phòng, chống dịch ở địa phương, đơn vị được phân công phụ trách; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy.

*Chỉ thị này phổ biến đến chi bộ.*

# NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 03-NQ/TU CỦA BAN THƯỜNG VỤ VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

*Ngày 26/10/2021, Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành Nghị quyết số 03-NQ/TU về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ đảng viên và nhân dân về chuyển đổi số, từ số này Ban Biên tập Bản tin Sinh hoạt chi bộ, trích đăng những nội dung cơ bản của Nghị quyết giới thiệu đến bạn đọc:*

*(tiếp theo số trước)*

## I. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

### 1. Tạo nền móng thực hiện chuyển đổi số

*1.1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.*

- Cấp ủy, chính quyền các cấp tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương về chuyển đổi số. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn phụ trách. Các ngành, các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội phải tận dụng tối đa cơ hội để phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Mỗi quận, huyện chủ động lựa chọn một đơn vị cấp xã để triển khai thử nghiệm chuyển đổi số, đánh giá, triển khai nhân rộng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn thành phố trong công tác tuyên truyền; thực hiện tốt chức năng giám sát, vận động Nhân dân tích cực hưởng ứng chương trình chuyển đổi số tại địa phương.

*1.2. Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù thúc đẩy quá trình chuyển đổi số*

Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù của thành phố để hỗ trợ, thúc đẩy phát triển các doanh nghiệp chuyển đổi số toàn diện, hiệu quả, phù hợp với môi trường số; tạo môi trường, điều kiện thuận lợi thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; tích cực thu hút các doanh nghiệp số đầu tư vào thành phố. Ưu tiên bố trí ngân sách và các nguồn lực khác theo đúng quy định để thực hiện thành công các nhiệm vụ chuyển đổi số theo định hướng, kế hoạch của thành phố.

*1.3. Đầu tư phát triển hạ tầng số, nền tảng số*

- Xây dựng, phát triển hạ tầng băng thông rộng

chất lượng cao trên địa bàn thành phố. Phát triển hạ tầng mạng di động 5G; nâng cấp mạng di động 4G tại các khu dân cư trên toàn thành phố; ưu tiên triển khai tại các khu công nghiệp, cơ quan nhà nước, trường học, bệnh viện, bảo đảm sự kết nối, liên thông trong toàn thành phố. Triển khai các giải pháp để phổ cập điện thoại di động thông minh trên địa bàn thành phố.

- Chuyển đổi toàn bộ mạng Internet của thành phố sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6); phát triển hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT); xây dựng lộ trình và triển khai tích hợp cảm biến và ứng dụng công nghệ số vào các hạ tầng thiết yếu như: giao thông, năng lượng, điện, nước, đô thị, cảng biển - logistics, chăm sóc sức khỏe y tế... để chuyển đổi thành một bộ phận cấu thành quan trọng của hạ tầng số; phát triển các hạ tầng dùng chung, tránh đầu tư trùng lặp.

- Triển khai hệ thống định danh và xác thực điện tử, nền tảng trao đổi định danh và xác thực điện tử trên địa bàn thành phố phục vụ giao dịch điện tử giữa người dân với cơ quan nhà nước và các giao dịch dân sự khác một cách dễ dàng, đơn giản, tiện lợi.

*1.4. Phát triển dữ liệu*

- Phát triển kho dữ liệu dùng chung của thành phố làm nền tảng của chính quyền số, hạ tầng dữ liệu quan trọng hỗ trợ các cơ quan nhà nước ra quyết định chính sách quản lý, điều hành, phát triển kinh tế xã hội, chăm sóc sức khỏe, cung cấp dịch vụ công, thu hút đầu tư, lắng nghe ý kiến của người dân và doanh nghiệp.

- Kết nối và khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về: dân cư, doanh nghiệp, đất đai, tài chính... để đơn giản hóa thủ tục hành chính và các giấy tờ liên quan đến người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án số hoá, chuyển đổi số mọi quy trình nghiệp vụ của cơ quan nhà nước. Từng bước hình thành các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu mở cấp thành phố.

- Áp dụng công nghệ mới nhất về truyền thông xã hội, cung cấp thông tin và dịch vụ hành chính công một

cách đơn giản, thuận tiện trên di động, phân tích dữ liệu lớn (Big Data Analytics), trí tuệ nhân tạo (AI), thực tế ảo/thực tế tăng cường (VR/AR) để thực hiện chuyển đổi số toàn diện các mặt công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan nhà nước và cung cấp trải nghiệm tốt nhất, thân thiện nhất cho người dùng.

- Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ, biểu mẫu, chế độ báo cáo trên môi trường mạng; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

#### 1.5. Tạo lập niềm tin, đảm bảo an ninh mạng

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống hạ tầng thông tin theo nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, tăng cường dùng chung hạ tầng thông tin. Xây dựng và triển khai hệ thống xác định, phát hiện thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng và kịp thời xử lý. Chỉ đạo các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp hạ tầng và nền tảng số trong công tác bảo đảm an toàn thông tin; phát triển hệ thống nền tảng, hạ tầng, mạng lưới gắn với bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Xây dựng và triển khai hệ thống giám sát, cảnh báo sớm nguy cơ, điều phối ứng cứu sự cố mất an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan, tổ chức trên địa bàn thành phố.

- Triển khai mô hình bảo đảm an toàn thông tin chuyên nghiệp, kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia.

#### 1.6. Hợp tác, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo

- Xây dựng chương trình hành động cụ thể để nghiên cứu, chuyển giao, triển khai các công nghệ mới, kết nối chuỗi tri thức từ nghiên cứu, phát triển đến thương mại, tăng tỷ lệ đầu tư công cho các dự án công nghệ. Ưu đãi, hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp phát triển và khuyến khích các doanh nghiệp truyền thống đi đầu trong việc ứng dụng các công nghệ 4.0.

- Chủ động, tích cực tham gia các tổ chức, diễn đàn trong nước và quốc tế về chuyển đổi số, thành phố thông minh, tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm, huy động nguồn lực nghiên cứu, phát triển, chuyển giao các công nghệ mới, mô hình mới.

- Đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, nhất là các nghiên cứu ứng dụng có kết quả, sản phẩm phù hợp với định hướng xây dựng chính quyền số, thành phố thông minh; ưu tiên phân bổ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cho chuyển đổi số, chú trọng các nhiệm vụ có tính phi đối ứng của doanh nghiệp.

#### 1.7. Phát triển nguồn nhân lực

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin hiện có, tập trung đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao

sẵn sàng tham gia vào quá trình chuyển đổi số của thành phố. Chủ động liên kết với các viện, trường, trung tâm nghiên cứu và các đối tác trong và ngoài nước để đào tạo nguồn nhân lực phục vụ quá trình chuyển đổi số của thành phố. Tổ chức thúc đẩy chuyển đổi số xã hội, tập trung vào chuyển đổi kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số, hình thành văn hóa số. Chuẩn bị nguồn nhân lực cho chuyển đổi số để phát triển xã hội số, bảo đảm không ai bị bỏ lại phía sau. Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực an toàn thông tin đáp ứng yêu cầu hoạt động chuyển đổi số.

### 2. Phát triển Chính quyền số

- Rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung, xây dựng các kiến trúc, quy chế, quy định về xây dựng, phát triển, quản lý, vận hành, khai thác các hệ thống thông tin phục vụ Chính quyền số. Ban hành các chính sách, quy định khuyến khích người dân và doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ Chính quyền số. Triển khai trung tâm dữ liệu, hình thành nền tảng điện toán đám mây dùng chung. Sử dụng hiệu quả mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Xây dựng kho dữ liệu dùng chung, Cổng dữ liệu mở của cơ quan nhà nước. Xây dựng nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp thành phố, từ đó tạo ra thông tin mới, dịch vụ dữ liệu mới phục vụ Chính quyền số. Xây dựng ứng dụng đa nền tảng phục vụ điều hành, quản lý tổng thể của chính quyền. Xây dựng kho lưu trữ dữ liệu điện tử về tổ chức, cá nhân, tích hợp với các ứng dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp (Cổng dịch vụ công trực tuyến thành phố, ứng dụng mobile...). Xây dựng kho dữ liệu của công dân, tổ chức khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước, hạn chế việc sử dụng văn bản giấy và cung cấp lặp lại thông tin cho các cơ quan nhà nước.

- Phát triển, nâng cấp các hệ thống thông tin một cửa điện tử, cổng dịch vụ công, quản lý văn bản điều hành và tác nghiệp; hệ thống thông tin báo cáo; hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu của cơ quan nhà nước các cấp; triển khai các hệ thống làm việc từ xa, hệ thống họp không giấy tờ trong toàn thành phố. Triển khai công tác thanh, kiểm tra được thực hiện thông qua môi trường số. Triển khai thí điểm Trợ lý ảo hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành, tác nghiệp cho các cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

- Phát triển các dịch vụ công trực tuyến dựa trên nhu cầu người dân và theo các sự kiện trong cuộc đời, người dân chỉ cung cấp thông tin một lần, ứng dụng công nghệ để phát triển các dịch vụ số mới, đồng thời cắt giảm một số dịch vụ không cần thiết. Ứng dụng mạnh mẽ trí tuệ nhân tạo trong cung cấp dịch vụ như trợ lý ảo, trả lời tự động. Xây dựng Hệ thống phát triển kỹ năng số thành phố Hải Phòng tạo điều kiện cho việc trao đổi

tài nguyên học tập, tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng số trực tuyến trên toàn thành phố.

- Hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất. Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC), phát triển các dịch vụ đô thị thông minh. Hệ thống Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC), triển khai bảo đảm an toàn thông tin mạng theo mô hình bốn lớp, kết nối, chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia.

### 3. Phát triển Kinh tế số

Thúc đẩy phát triển các loại hình doanh nghiệp công nghệ số, phát triển sản phẩm nội dung số, công nghiệp sáng tạo. Thúc đẩy phát triển công nghiệp công nghệ thông tin và doanh nghiệp công nghệ số. Thúc đẩy chuyển đổi số trong mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản lý của doanh nghiệp trên địa bàn thành phố nhằm nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và cả nền kinh tế của thành phố. Hỗ trợ thị trường thương mại điện tử phát triển nhanh và mạnh, có tính cạnh tranh và phát triển bền vững.

Một số lĩnh vực ưu tiên phát triển:

- *Lĩnh vực Du lịch*: Phát triển công nghệ số phục vụ hoạt động du lịch thông minh như: Cổng du lịch thông minh cung cấp thông tin cho khách du lịch về điểm đến, sản phẩm dịch vụ du lịch, đăng ký sử dụng dịch vụ du lịch qua thiết bị di động thông minh. Xây dựng bản đồ số hoá dữ liệu di tích, điểm thăm quan, hình thành sản phẩm du lịch bằng công nghệ số mang đến trải nghiệm tốt hơn cho du khách và cứu hộ tại các điểm du lịch.

- *Lĩnh vực Giao thông vận tải, logistics*: Ứng dụng công nghệ số, công nghệ thông minh trong quản lý, điều hành hoạt động giao thông vận tải. Triển khai Cổng thông tin giao thông trực tuyến, hỗ trợ người dân, du khách tìm kiếm, sử dụng phương tiện giao thông công cộng. Triển khai ứng dụng nền tảng công nghệ số phục vụ kết nối chuỗi hệ sinh thái hạ tầng cảng biển, hậu cần cảng biển, giao thông, đô thị, trung tâm kho bãi, phục vụ hoạt động logistics.

- *Lĩnh vực Nông nghiệp*: Xây dựng cơ chế, chính sách để thu hút đầu tư phát triển kinh tế số trong nông nghiệp; khuyến khích các thành phần xã hội (doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân...) tham gia vào quá trình chuyển đổi số trong nông nghiệp. Ứng dụng công nghệ cao, tự động hoá trong nông nghiệp; phát triển các hệ thống dự báo, cảnh báo thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy rừng, phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi để bảo vệ và phát triển sản xuất; hệ thống tiêu thụ và truy xuất nguồn gốc nông sản; xây

dựng cổng thông tin chia sẻ dữ liệu nông nghiệp trên nền tảng công nghệ số.

- *Lĩnh vực Tài nguyên và môi trường*: Phát triển hệ thống kho dữ liệu số ngành tài nguyên và môi trường; triển khai các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, cảnh báo sớm thiên tai.

### 4. Phát triển Xã hội số

Triển khai các chương trình đào tạo, đào tạo lại kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, giám đốc điều hành các doanh nghiệp. Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình tham gia thực hiện thủ tục hành chính của người dân với chính quyền các cấp. Mở rộng các kênh kết nối phục vụ thực hiện thủ tục hành chính của người dân dựa trên nền tảng các mạng xã hội.

Hoàn thành triển khai hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và viễn thông hiện đại, quản trị tập trung trên toàn thành phố. Hoàn thành triển khai định danh số và bản đồ số, địa chỉ số để hỗ trợ thanh toán và sử dụng dịch vụ số trên toàn thành phố.

Một số lĩnh vực ưu tiên phát triển:

- *Lĩnh vực Y tế*: Phát triển nền tảng hỗ trợ tư vấn, khám chữa bệnh từ xa; từng bước xây dựng nền tảng quản trị y tế thông minh dựa trên công nghệ số; triển khai bệnh án điện tử; hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân trên địa bàn thành phố đảm bảo mỗi người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt. Xây dựng hệ thống theo dõi, cảnh báo dịch bệnh; hệ thống thông tin quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm của thành phố.

- *Lĩnh vực Giáo dục đào tạo*: Tăng cường đưa các hoạt động giáo dục, đào tạo lên môi trường số; phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập và công tác tuyển sinh; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Triển khai thí điểm cấp chứng nhận điện tử, chứng chỉ điện tử ứng dụng công nghệ chữ ký số, chứng thực văn bằng điện tử. Phát triển, hình thành các cơ sở dữ liệu học sinh, sinh viên trọn đời, cơ sở dữ liệu đào tạo trực tuyến e-learning, cơ sở dữ liệu về học liệu mở.

- *Lĩnh vực Báo chí, truyền thông*: Xây dựng tòa soạn hội tụ công nghệ hiện đại, đưa toàn bộ nghiệp vụ báo chí lên môi trường số. Ứng dụng các công nghệ số để tạo ra các sản phẩm mới: ứng dụng trả lời tự động, sản phẩm báo chí dữ liệu, báo chí thị giác, giúp tăng lưu lượng người dùng, truyền tải thông điệp được cá nhân hóa đến từng bạn đọc. Sử dụng các nền tảng phân tích

(Xem tiếp trang 15)

## KỶ HỢP THỨ 4 HĐND THÀNH PHỐ KHÓA XVI (NHIỆM KỲ 2021 - 2026) THÔNG QUA 30 NGHỊ QUYẾT TẬP TRUNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI THÀNH PHỐ

Sáng 8/12, tại Trung tâm Hội nghị thành phố, HĐND thành phố tổ chức khai mạc Kỳ họp thứ 4 HĐND thành phố khóa XVI (nhiệm kỳ 2021 - 2026). Dự kỳ họp có các đồng chí: Trần Lưu Quang, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH Hải Phòng; Nguyễn Văn Tùng, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố; Đỗ Mạnh Hiến, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy; Phạm Văn Lập, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy; lãnh đạo HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố, các đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND thành phố và lãnh đạo các sở, ngành, địa phương. Kỳ họp diễn ra trong 3 ngày (8 - 10/12/2021), nội dung chủ yếu của kỳ họp: Đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và quyết định nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; quyết định Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2022 của HĐND thành phố; thông qua Kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2022; phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2020 và quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2022; thực hiện một số nội dung khác theo quy định.

Với tinh thần trách nhiệm cao, các đại biểu HĐND thành phố đã biểu quyết nhất trí thông qua 30 Nghị quyết, bao gồm:

1. Nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố năm 2022.
2. Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2022 của HĐND thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2021 - 2026.
3. Phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2020.
4. Ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ điều tiết các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương năm 2022.
5. Ban hành Quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022.
6. Đặt tên một số phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.
7. Miễn, giảm một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

8. Quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Hải Phòng, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Hải Phòng và chế độ tiếp khách trong nước.

9. Quyết định biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước và phê duyệt số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thành phố Hải Phòng năm 2022.

10. Hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với cơ quan tư pháp và trợ tư pháp giai đoạn 2022 - 2026.

11. Chính sách đặc thù hỗ trợ công dân nhập ngũ, công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân hàng năm trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

12. Xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021 - 2025. 13. Cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp, thủy sản hàng hóa tập trung trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2022 - 2025.

14. Quy định một số chế độ, định mức chi tài chính phục vụ hoạt động của HĐND các cấp thành phố Hải Phòng.

15. Phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố.

16. Phê duyệt chủ trương phát hành trái phiếu Chính quyền địa phương năm 2022 tại thành phố Hải Phòng.

17. Thông qua việc điều chỉnh cục bộ giá đất tại một số vị trí, tuyến đường trong Bảng giá các loại đất 05 năm (2020 - 2024) trên địa bàn thành phố.

18. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND ngày 12/3/2020 của HĐND thành phố về một số nhiệm vụ, giải pháp phòng chống dịch Covid-19, ổn định tình hình kinh tế - xã hội thành phố.

19. Kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của HĐND thành phố.

20. Nội dung chi và mức hỗ trợ cho hoạt động khuyến nông trên địa bàn thành phố.

21. Số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố và kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

22. Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Y tế dự phòng thành phố Hải Phòng giai đoạn II.

23. Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp tuyến đường Máng Nước từ chân cầu Bình nổi thông với đường 359 tại thị trấn Núi Đèo, huyện Thủy Nguyên.

24. Điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ ngã ba Đoàn Lập - Cầu Hàn - Quốc lộ 37.

25. Chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đê mới thay thế tuyến đê Hữu Lạch Tray đoạn từ Km14+350 đến Km16+100, huyện An Lão.

26. Chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình bổ sung, cải thiện chất lượng nguồn nước sông Rế.

27. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2022.

28. Kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2022.

29. Kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố giai đoạn 2021 - 2025.

30. Thông qua danh mục các dự án đầu tư cần

chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng; danh mục các dự án đầu tư phải thu hồi đất; mức vốn ngân sách nhà nước dự kiến cấp cho việc bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn thành phố năm 2022.

Các nội dung trình kỳ họp thứ 4 - HĐND Thành phố được UBND thành phố chuẩn bị đầy đủ và được các Ban HĐND thành phố thẩm tra theo quy định. Thay mặt Thường trực HĐND thành phố, Chủ tịch HĐND thành phố đề nghị các vị đại biểu HĐND thành phố thể hiện vai trò, trách nhiệm trước cử tri và nhân dân thành phố; phát huy dân chủ, nêu cao tinh thần trách nhiệm, thảo luận sôi nổi, đóng góp ý kiến sâu sắc, chất lượng, sát với tình hình thực tiễn; chất vấn đúng và trúng các vấn đề trọng tâm, thời sự mà cử tri thành phố quan tâm; tập trung nghiên cứu, xem xét, biểu quyết, quyết định các vấn đề thuộc nội dung chương trình Kỳ họp đã được HĐND thành phố thông qua, đảm bảo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tâm tư, nguyện vọng của cử tri và nhân dân thành phố.

## **NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN ...**

*(Tiếp theo trang 13)*

thông tin, dư luận trên mạng xã hội giúp các cơ quan báo chí nắm bắt kịp thời thông tin, dư luận xã hội, nhờ đó nhận biết được nhu cầu thông tin, có tin bài đáp ứng đúng mong muốn của người đọc, đúng thời điểm người đọc cần.

### **5. Kinh phí thực hiện**

- Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách để phục vụ các nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số do các cơ quan Đảng và Nhà nước chủ trì thực hiện.

- Huy động các nguồn lực đầu tư của doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác thông qua các chính sách khuyến khích, thu hút doanh nghiệp công nghệ số đầu tư phát triển chuyển đổi số.

## **II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết tới cán bộ, đảng viên, thành viên của tổ chức mình; cụ thể hóa triển khai thực hiện phù hợp với tình hình, điều kiện của từng ngành, đơn vị mình. Người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan, đơn vị quán triệt sâu sắc tầm quan trọng và lợi ích, cơ hội do chuyển đổi số mang lại và chịu trách nhiệm chủ trì, lãnh đạo thực hiện chuyển đổi số, gắn trách nhiệm cá nhân với kết quả thực hiện tại đơn vị mình phụ trách.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân thành phố chỉ đạo bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách tạo thuận lợi

cho quá trình chuyển đổi số trên địa bàn thành phố; chỉ đạo giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết. Bảo đảm kinh phí hằng năm cho chuyển đổi số.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch chi tiết chuyển đổi số trong ngành, địa phương, đơn vị phụ trách; xác định lộ trình, cân đối, phân kỳ nguồn lực đầu tư hợp lý để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trong Nghị quyết; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Thành ủy, đồng thời căn cứ tình hình thực tế để đề xuất điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ cho phù hợp.

4. Ban Dân vận Thành ủy phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố tổ chức phát động phong trào toàn dân hưởng ứng, tham gia công cuộc chuyển đổi số tại thành phố; đồng thời, tăng cường vai trò giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

5. Ban Tuyên giáo Thành ủy tham mưu xây dựng và ban hành kế hoạch tổ chức quán triệt, triển khai Nghị quyết trên địa bàn thành phố; chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị thực hiện tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong hệ thống chính trị và toàn xã hội, góp phần thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết.

# MỘT SỐ TẬP THỂ TIÊU BIỂU HỌC TẬP, LÀM THEO BÁC CỦA ĐẢNG BỘ HUYỆN TIỀN LÃNG

VĂN HẢI

*Thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, Đảng bộ, chính quyền, quân và dân Tiền Lăng không ngừng phấn đấu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Trên địa bàn huyện, đã và đang xuất hiện thêm nhiều tập thể tiêu biểu từ việc học tập và làm theo Bác có sức lan tỏa lớn và tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh*

Đảng ủy xã Kiến Thiết, xác định học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt trong công tác xây dựng Đảng, đã triển khai nhiều biện pháp đồng bộ, đưa việc học tập và làm theo Bác đi vào nền nếp, trở thành việc làm thường xuyên, tự giác. Với phương châm “tự giác học trước”, “làm theo trước”, “chuẩn mực trước” của từng cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, đã góp phần quan trọng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức công tâm, thạo việc, có thái độ, tinh thần và trách nhiệm phục vụ nhân dân. Giai đoạn 2016 - 2020, Đảng bộ xã Kiến Thiết liên tục đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Kinh tế địa phương duy trì tốc độ tăng trưởng 12,9%. Thu nhập bình quân năm 2020 đạt 52 triệu đồng/người. Đặc biệt, Kiến Thiết là 1 trong 8 xã của thành phố thực hiện thí điểm xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, xã huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, tăng cường tuyên truyền, vận động thuyết phục nhân dân hiến đất, ủng hộ giải phóng mặt bằng, bàn giao mặt bằng sạch thi công các công trình. Nhờ có sự đồng thuận cao, 362 hộ gia đình đã tự nguyện hiến 10.783.3 m<sup>2</sup> đất, gồm 3.410 m<sup>2</sup> đất thổ cư, hơn 7.100 m<sup>2</sup> đất nông nghiệp. 30 công trình nông thôn mới kiểu mẫu thi công đảm bảo tiến độ, kỹ - mỹ thuật và cơ bản hoàn thành vào cuối tháng 7 năm 2021, góp phần tạo dựng bộ mặt quê hương Kiến Thiết khang trang, hiện đại, đường thông hè thoáng, phục vụ đắc lực nhu cầu giao thương, đi lại của Nhân dân. 5 năm qua, trên địa bàn xã xuất hiện thêm nhiều mô hình, điển hình học tập, làm theo Bác, trong đó tiêu biểu là mô hình vận động nhân dân chuyển đổi diện tích cây lúa 2 vụ sang khai thác rươi tự nhiên và cấy 1 vụ lúa sạch tại thôn Nam Từ 2 và thôn Nam Phong 2. Cấp ủy chi bộ 2 thôn tích cực chỉ đạo, vận động nhân dân dồn đổi, tích tụ ruộng đất thành vùng sản xuất tập trung rộng 45ha, tự nguyện đào, đắp 1.500 m bờ vùng, bờ thửa với khối lượng 2.550 m<sup>3</sup> đất, đào mới 5 kênh mương cấp 3 với chiều dài 650 m, khoanh vùng, xây dựng hệ thống

mương máng tiêu thoát nước, đầu tư phân lân cải tạo đất... Mô hình gieo cấy 1 vụ lúa sạch, không sử dụng thuốc trừ sâu, hóa chất để khai thác rươi bước đầu mang lại hiệu quả, tạo niềm tin trong nhân dân về việc đầu tư, làm giàu trên chính cánh đồng của quê hương. Nhân dân và cán bộ xã Kiến Thiết vinh dự được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen do có thành tích xuất sắc thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị.

Trung tâm y tế huyện thẩm thấu lời dạy Lương y như từ mẫu của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu, mỗi cán bộ, đảng viên, y bác sĩ luôn nỗ lực rèn luyện 12 điều y đức, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ Nhân dân, hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Thời gian qua, trong bối cảnh dịch bệnh Covid 19 diễn biến hết sức phức tạp, khó lường, đội ngũ y bác sĩ của Trung tâm y tế huyện thể hiện rõ nét vai trò xung kích nơi tuyến đầu, tham mưu cho Huyện ủy UBND huyện, Ban Chỉ đạo phòng dịch huyện phòng chống dịch bệnh hiệu quả, không để lây lan, phát sinh diện rộng; thực hiện hiệu quả mục tiêu duy trì phát triển kinh tế xã hội, tổ chức thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021- 2026. Thực hiện chủ trương hỗ trợ Thành phố Hồ Chí Minh phòng chống dịch Covid 19, Trung tâm y tế huyện đã khẩn trương triển khai, lấy tinh thần tự nguyện, xung phong và lựa chọn được các điều dưỡng viên đủ điều kiện tham gia đoàn công tác chi viện, hỗ trợ cho Thành phố lớn nhất cả nước chống dịch. Hành động thiết thực, tình nguyện của những chiến sĩ áo trắng củng cố niềm tin của Nhân dân vào công cuộc phòng chống chống dịch bệnh Covid 19 đang diễn biến phức tạp hiện nay.

Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) xã Hùng Thắng **luôn gương mẫu, tận tụy, năng động trong công việc, xây dựng tổ chức Hội ngày càng vững mạnh**. Hội xã có tổng số 2995 hội viên, sinh hoạt ở 14 chi hội. Để việc học tập và làm theo Bác đi vào chiều sâu, trở thành nếp nghĩ, cách làm thường xuyên của mỗi cán bộ, hội viên, Hội LHPN xã tuyên truyền sâu rộng Chỉ thị 05, chủ động xây

(Xem tiếp trang 32)

# BỆNH NÀO THUỐC ẤY

VŨ HUY

Cách đây 70 năm, ngày 12/7/1951 với bút danh C.B. Bác Hồ đã viết bài báo có nhan đề "Phê bình" đăng trên Báo Nhân dân. Người viết và giải thích: "Thuốc đắng thì dã tật, nói thật thì được việc". Nói thật ở đây là phê bình. Người còn so sánh: Khuyết điểm cũng như một chứng bệnh. Phê bình là thuốc để trị bệnh. Thí dụ: Một người có vết nhọ trên trán, tự mình không trông thấy. Nhờ đồng chí báo cho biết. Thế là đồng chí ấy đã phê bình mình, mục đích là muốn giúp cho mình sạch sẽ, chứ không phải để mỉa mai. Vấn đề không có gì là phức tạp. Nhưng có hai điều cần chú ý: Một là, người góp ý cần có thái độ đúng mực, Bác khuyên: "Lời nói không mất tiền mua, lựa lời mà nói cho vừa tai nhau". Về phần người được góp ý "khi đã biết có vết nhọ thì phải lo rửa sạch..., vui lòng rửa sạch. Nếu không sẽ "mang vết nhọ suốt đời".

Ở tầm cao hơn, Bác chỉ dạy đảng viên và cán bộ: "Chúng ta vì dân, vì nước mà làm cách mạng. Muốn cách mạng thành công, ắt phải đoàn kết và tiến bộ. Muốn đoàn kết càng chặt chẽ, tiến bộ càng mau chóng, thì mọi người phải sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm. Mà muốn được như thế thì không có cách gì hơn là thật thà tự phê bình và phê bình".

Cần quán triệt sâu sắc quan điểm: Phê bình là cốt lợi cho công việc chung. Phê bình là nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đảng và Nhân dân giao phó; hoàn toàn không nhằm vào cá nhân mỗi người. Nguyên tắc phê bình là phải hướng vào tư tưởng và công tác. Vì "tư tưởng không đúng dẫn thì công tác ắt sai lầm. Thí dụ: Vì thiếu quan điểm quần chúng (sai về tư tưởng), nên trong công tác mắc bệnh mệnh lệnh, quan liêu.

Phê bình là cốt giúp nhau sửa chữa khuyết điểm, cho nên thái độ của người phê bình phải thành khẩn, nghiêm trang, đúng mực. Phải vạch rõ vì sao có khuyết điểm ấy, nó sẽ có kết quả xấu thế nào, cần dùng phương pháp gì để sửa chữa. "Thuốc phải nhằm đúng bệnh", "bệnh nào thuốc ấy". Tuyệt đối không nên có ý mỉa mai, bới móc, báo thù. Phê bình phải đường hoàng, chính đáng. Không nên phê bình lấy lệ. Càng không nên "trước mặt không nói, xoi mói sau lưng"; quyết không nên "thăm thì thăm thọt"...

Phải hiểu đúng và thực hiện tốt mục đích, yêu cầu phê bình, góp ý. Trong chế độ ta: Phê bình là quyền lợi và nhiệm vụ của mọi người, là thực hành dân chủ. Cấp

dưới có quyền phê bình cấp trên. Nhân dân có quyền phê bình cán bộ, phê bình chính quyền, Đảng và các đoàn thể. Mọi người có quyền phê bình nhau để cùng nhau tiến bộ. Không phê bình tức là bỏ mất một quyền dân chủ của mình. Đảng viên và cán bộ, Đảng và cả hệ thống chính trị cần phải hoan nghênh và khuyến khích Nhân dân mạnh dạn phê bình. Nếu phê bình sai, thì phải giải thích. Phê bình đúng, thì phải công khai thừa nhận và sửa chữa. Trù dập người phê bình hoặc không chú ý tiếp thu ý kiến phê bình là coi thường, là "khinh rẻ ý kiến Nhân dân"; là trái với dân chủ, và rất có hại, cũng như có bệnh mà từ chối uống thuốc.

Trong những năm gần đây: Các cấp uỷ, tổ chức đảng đã nghiêm túc chỉ đạo, tổ chức thực hiện tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII. Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã gương mẫu, nghiêm túc thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình; đồng thời, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, chú trọng gợi ý kiểm điểm đối với những tập thể, cá nhân có biểu hiện vi phạm. Coi trọng việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc sửa chữa, khắc phục hạn chế, khuyết điểm sau tự phê bình và phê bình. Chính đây là nguyên nhân chủ yếu góp phần đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các tổ chức, cơ quan, đơn vị.

Tuy nhiên, Tự phê bình và phê bình ở không ít nơi còn hình thức; tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm còn diễn ra ở nhiều nơi; một bộ phận cán bộ, đảng viên thiếu tự giác nhận khuyết điểm và trách nhiệm của mình đối với nhiệm vụ được giao. Bác Hồ chỉ dạy: Phê bình và tự phê bình là công việc thường xuyên. Ngừng phê bình và tự phê bình tức là ngừng tiến bộ, tức là thoái bộ. Người ta luôn luôn cần không khí để sống. Người cách mạng và đoàn thể cách mạng cần phê bình và tự phê bình thiết tha như người ta cần không khí. Cách mạng sẽ đi phát triển mãi, tiến bộ mãi, càng gặp nhiều gian khổ càng mạnh mẽ thêm, là nhờ có phê bình và tự phê bình. Cho nên toàn thể đảng viên và cán bộ cần làm gương mẫu thật thà phê bình và tự phê bình. Phê bình là thuốc để trị bệnh. Thuốc phải nhằm trúng bệnh. Lời nói không mất tiền mua, lựa lời mà nói cho vừa tai nhau ./

# NÂNG CAO CẢNH GIÁC TRÁNH NHỆ DẠ, VÔ TÌNH BỊ LỢI DỤNG

TRƯỜNG XUÂN

*Chuyện chẳng phải mới nhưng chưa bao giờ cũ. Liên tục trong thời gian qua, ở nhiều nơi diễn ra tình trạng cán bộ hưu trí, cán bộ nghỉ chế độ, cán bộ bị kỷ luật buộc phải rời khỏi tổ chức... có những phát ngôn thiếu chuẩn mực, tuyên bố "cạch mặt" tổ chức, bôi nhọ cơ quan, đơn vị cũ; nêu chính kiến đi ngược lại với quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước.*

**T**hậm chí, một số cá nhân còn chủ ý cố xúi hoặc vô tình bị các lực lượng thù địch lợi dụng, lôi kéo tham gia vào các hoạt động tuyên truyền chống phá cách mạng Việt Nam. Thực tế đáng lo ngại đó cần phải sớm được thẳng thắn nhận diện và có giải pháp đấu tranh quyết liệt, tẩy trừ dứt điểm.

## Những câu chuyện làm quà có hại

Ông cán bộ nọ, từng công tác ở cơ quan trọng yếu hần hoi, nhưng khi vừa về hưu, trong câu chuyện trà nước đã lắt léo tỏ vẻ ngao ngán, chê bai chính tổ chức mà mình từng gắn bó suốt quãng đời công tác. Ông cho rằng sở dĩ bản thân phải tá túc với "cái nơi ấy" là vì "cơm, áo, gạo, tiền" chứ nội bộ cơ quan "chẳng đẹp đẽ" gì. Và rồi ông chê trách cách ứng xử, cách sống của người đứng đầu đương chức; chế nhạo, nói xấu cả những đồng nghiệp cũ. Lại có chuyện một cán bộ vừa bị kỷ luật do vi phạm nhưng không nhận thức rõ khuyết điểm cá nhân để tự sửa chữa, lại huênh hoang livestream, viết bài đăng lên tài khoản facebook cá nhân bày tỏ sự không vừa lòng và kêu gọi cộng đồng lên tiếng bảo vệ mình?! Nhiều người không hiểu nội dung vụ việc nên đã vô tư a dua, lớn tiếng đặt điều, lên án tập thể, cơ quan chức năng. Rồi lại thêm chuyện một số cá nhân do phẩm chất, năng lực chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác, bị tổ chức thải loại, buộc phải nghỉ chế độ theo yêu cầu tinh giản biên chế, được hưởng các chế độ đãi ngộ theo đúng quy định... nhưng có vẻ trong lòng ầm ục nên cố tình "trở cờ" với tổ chức. Các vị này "hồn nhiên" mang những chuyện nội bộ, cả những việc có yếu tố bí mật (theo quy định của Nhà nước) để công khai trên diễn đàn xã hội. Tệ hơn, họ coi đó như một phương tiện hòng "câu like", "câu view" hoặc "nói cho bố tức"...

Những câu chuyện như trên diễn ra khá phổ biến ở nhiều nơi, mà tính chất, mức độ nguy hại của nó thì

thật khó lường. Vì tiếp nhận thông tin một chiều, không có điều kiện thẩm định thực-hư, không nắm chắc bản chất vấn đề, cũng không nhận rõ yếu tố chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa vị kỷ của những người lớn tiếng "kêu oan", bày tỏ bức xúc... nên dư luận xã hội, nhất là trên cộng đồng mạng được dịp a dua, theo dóm ăn tàn, like, share cảm tính, vô hình trung tạo nên làn sóng dư luận tiêu cực trong cộng đồng. Chính điều đó đã tác động không nhỏ đến đời sống tinh thần xã hội. Theo chiều tiêu cực, nhiều người dần dần hình thành cách nhìn phiến diện, thiếu thiện cảm đối với hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ. Nhiều người hiểu sai bản chất và không nhận rõ tính khoa học, khách quan từ những chủ trương, giải pháp của Đảng, Nhà nước về công tác tư tưởng, tổ chức và chính sách đối với cán bộ, đảng viên; không thấy hết nỗ lực của các cấp, các ngành trong hiện thực hóa chủ trương tinh giản biên chế, quyết tâm xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; không nhận thức đủ tính ưu việt trong chính sách trọng dụng hiền tài và quyết tâm thải loại những thành phần yếu kém về năng lực, phẩm chất ra khỏi tổ chức... Những hành vi lệch lạc đó đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhận thức, tình cảm, ý chí, niềm tin của quần chúng đối với tổ chức đảng và bộ máy chính quyền Nhà nước.

Nguy hại hơn là từ những sự vụ, sự việc nêu trên, các lực lượng thù địch lấy đó làm nguyên do hòng đưa đẩy vấn đề theo hướng tiêu cực, rồi suy diễn, quy chụp về những tồn tại, hạn chế trong nội bộ Đảng và bộ máy Nhà nước. Từ một vài ví dụ trên mạng xã hội, chúng rêu rao rằng "nội bộ tổ chức đảng và chính quyền đang mất đoàn kết, phân chia bè cánh, kèn cựa, đấu đá hạ bệ lẫn nhau nên mới có chuyện thải loại và đẩy cán bộ tốt vào đường cùng"... Từ đó, chúng đề xuất, tự thúc đẩy trào lưu đấu tranh, kích động biểu tình, gây rối trên một số địa bàn. Sự việc diễn ra năm 2018 ở nhiều địa phương, nhất là ở Bình Thuận càng giúp chúng ta thấm, ngấm được bài học về việc cộng đồng xã hội và người dân bị các thế lực thù địch "dắt mũi" thông qua những bài viết trên mạng xã hội.

## Bắt bệnh và trị bệnh

Phải khẳng định ngay, những cá nhân nêu trên đã tự đánh mất mình, rơi vào "tự diễn biến", "tự

chuyển hóa". Họ đã mặc nhiên quay lưng với chính hệ tư tưởng, quan điểm, lý tưởng cống hiến trong suốt quãng đời công tác trước đây của bản thân. Chính họ đã tự xúc phạm, giẫm đạp lên quá khứ của chính mình!

Vì sao lại thế? Có muôn nghìn câu trả lời. Cũng thấy rõ muôn vàn lý do, nguyên nhân đưa đến thực trạng đó. Nào là do những xích mích, mất lòng trong hàng ngũ lúc còn đương chức; do về hưu phải đối diện với sự cô đơn, cô độc, lại có nhiều thời gian nên "rảnh rỗi sinh nông nổi"; do thiếu thông tin, không tìm hiểu cận kề sự việc... nên nhận thức phiến diện, cực đoan; do tác động từ âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù, nhất là khi chúng xác định nhóm công dân này là một trong những đối tượng có thể tập trung lợi dụng, lôi kéo...

Thế nhưng, dù căn nguyên ra sao thì vấn đề cốt tử vẫn nằm ở bản lĩnh chính trị và bản chất của những người từng khoác lên mình màu áo đảng viên và danh dự, tư cách người cán bộ cách mạng. Thực tế cho thấy, một khi cán bộ thật sự có bản lĩnh, chí công, vô tư phục vụ tổ chức, cơ quan, đơn vị, sống chân thành, tử tế với đồng chí, đồng đội lúc đương chức thì khi nghỉ hưu, rời tổ chức, họ vẫn một lòng gắn bó với sự nghiệp của tập thể. Họ vẫn theo dõi, quan sát từng bước phát triển, trưởng thành của tổ chức, xem đó là nguồn hạnh phúc của mình. Thậm chí, nhiều người còn chủ động tham mưu, hiến kế, giúp đỡ thế hệ đi sau hoàn thành nhiệm vụ. Nhiều cán bộ khi nghỉ hưu hoặc luân chuyển đi nơi khác... vẫn nhận được sự quan tâm, động viên, kính trọng của đồng nghiệp, anh em nơi cơ quan cũ. Cấp trên đương chức, nhân viên, đồng nghiệp vẫn thường xuyên lui tới thăm hỏi, trò chuyện, giữ mối liên hệ mật thiết, sẻ chia vui buồn. Ngược lại, những kẻ đã, đang và sẽ hống hách, rao giảng, kêu than trên mạng xã hội thì lúc đương chức tâm địa có lẽ cũng có vấn đề...

Nói như vậy sẽ không hẳn là đúng với mọi trường hợp, mà câu chuyện này còn chịu sự chi phối đa chiều bởi các quy luật tâm lý-xã hội. Có nghĩa, bất cứ ai nghỉ hưu, bị thải loại, rời xa tổ chức cũ... cũng đều ít nhiều rơi vào các biểu hiện, vấn đề của tư tưởng, tâm lý. Con người ta sẽ không tránh khỏi những nỗi buồn khách quan và sự hẫng hụt về mặt tinh thần khi phải bắt đầu một nếp sống mới. Nói như vậy để thấy, việc quan tâm, làm tốt công tác tư tưởng cho đối tượng sắp nghỉ hưu, đối tượng tình giản... cần phải được cấp ủy, lãnh đạo, chỉ huy các cấp tiến hành thường xuyên, liên tục. Bởi có một thực tế là, ở một số cơ quan, đơn vị hiện nay, việc

tiến hành công tác tư tưởng cho cán bộ trước và sau khi nghỉ công tác vẫn bị coi nhẹ, ít có sự động viên, quan tâm thường xuyên.

Thế nhưng, dù các tác động khách quan có đến mức nào đi chăng nữa thì yếu tố chủ quan vẫn giữ vai trò quyết định. Nhiều cá nhân trước khi nghỉ hưu vẫn mưu toan giữ ghế, tham vọng bám trụ lại tổ chức vì quyền lợi riêng nên thật khó chiến thắng được sự xung đột tâm lý cá nhân. Và nhất là khi mưu cầu tư lợi không đạt được thì sinh ra bệnh tư tưởng, rồi "giận cá chém thớt", làm những chuyện trái khoáy... khiến dư luận phải dị nghị, xem thường!

Nhiều chuyên gia tâm lý cho rằng: Trong khi toàn Đảng và cả hệ thống chính trị đang quyết liệt thực hiện chủ trương "có lên, có xuống, có vào, có ra" thì tinh thần này phải được thấu triệt đến mọi cấp, mọi ngành, mọi địa phương. Từng cấp ủy, tổ chức phải đẩy mạnh giáo dục để cán bộ lúc đương chức luôn thông suốt về tư tưởng, nhận thức rõ việc nghỉ hưu, rời tổ chức là việc đương nhiên, tất yếu. Từng cá nhân phải cố gắng duy trì quan điểm dù đang công tác hay nghỉ công tác thì đều giữ đúng chức phận của mình; là người đảng viên kiên định, kiên trung của Đảng. Có được tư duy và cách nghĩ đó thì chắc chắn việc nghỉ hưu, rời tổ chức sẽ tự nó trở nên thanh thản, nhẹ nhàng...

Còn xét dưới góc độ tổ chức, đối với những trường hợp vừa rời tập thể đã hòa vào đám đông một cách tiêu cực thì cần phải được cấp có thẩm quyền nhận diện, đấu tranh phê bình nghiêm khắc; thậm chí xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật để giáo dục chung. Thực tế nhiều năm qua cho thấy, những trường hợp như đã nêu ở trên diễn ra khá phổ biến, ở nhiều cơ quan, đơn vị, nhưng việc xử lý vẫn chưa triệt để, nghiêm khắc. Có chăng chỉ là sự nhắc nhở, động viên, đối thoại, cảnh tỉnh... rồi "đầu lại vào đây". Do vậy, cùng với giáo dục, thuyết phục, các cơ quan chức năng cần có thái độ quyết liệt xử lý thực trạng này. Khi phát hiện các đối tượng lợi dụng mạng xã hội để nói xấu Đảng, chế độ, bôi nhọ tổ chức, cơ quan, đơn vị thì kiên quyết xử lý nghiêm minh đến cùng, đúng người, đúng mức độ vi phạm, "không có vùng cấm, không có ngoại lệ"...

Làm cán bộ, đảng viên của Đảng thì cần phải khắc ghi và hiểu sâu sắc lời dạy quý báu của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân"./.

## BẢO HIỂM XÃ HỘI THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG PHỤC VỤ NHÂN DÂN

**NGUYỄN QUANG MINH**

*Phòng Phát triển đối tượng*

***Chuyển đổi số là xu hướng tất yếu của sự phát triển. Nhận thức được vấn đề này, từ những năm 2014, ngành Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam đã sớm bắt nhịp theo xu hướng khi chuyển dịch từ việc tiếp nhận hồ sơ giấy sang giao dịch BHXH điện tử trong lĩnh vực đăng ký tham gia BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) và cấp sổ BHXH, thẻ BHYT đối với các đơn vị, doanh nghiệp.***

Với đặc thù là ngành có nhiều hoạt động giao dịch với đơn vị, doanh nghiệp và người dân, người lao động, BHXH thành phố Hải Phòng xác định ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), thực hiện các giao dịch điện tử là phương thức tối ưu để giảm số lần và số giờ thực hiện các thủ tục hành chính (TTHC), đặc biệt trong bối cảnh tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp... Hiện nay, trên địa bàn thành phố đã có 11.647/11.877 đơn vị, doanh nghiệp thực hiện giao dịch điện tử, đạt tỷ lệ 98,06 %. Trước kia các đơn vị, doanh nghiệp và người dân thường xuyên phải trực tiếp đến cơ quan BHXH để nộp hồ sơ, nay có thể thực hiện gửi hồ sơ giao dịch điện tử bất cứ thời điểm nào trong ngày. Việc triển khai này đã góp phần công khai, minh bạch các quy định của cơ quan BHXH về hồ sơ, quy trình thủ tục, tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị sử dụng lao động tham gia giao dịch, đảm bảo thực hiện quyền lợi của người lao động được đầy đủ, kịp thời, đúng quy định của pháp luật, tiết kiệm chi phí và thời gian cho đơn vị, doanh nghiệp.

Không dừng ở đó, cơ sở dữ liệu của Ngành BHXH ngày càng hoàn thiện, các phần mềm, ứng dụng không ngừng được nâng cấp, cải tiến, kết nối, liên thông, mang lại nhiều lợi ích cho người tham gia, thụ hưởng chính sách BHXH, BHYT, BHTN. Giao dịch điện tử tiếp tục được triển khai trong công tác giải quyết hưởng và chi trả các chế độ BHXH, BHTN. Việc giải quyết hồ sơ, luân chuyển các quyết định, danh sách, biểu mẫu báo cáo, giữa các bộ phận nghiệp vụ, giữa bộ phận nghiệp vụ đến cán bộ quản lý, giữa các cơ quan BHXH với nhau đều được thực hiện trên Hệ thống phần mềm quản lý và được phê duyệt bằng chữ ký số. Đến nay tất cả dữ liệu nghiệp vụ của ngành bảo hiểm xã hội từ công tác tiếp nhận hồ sơ cho đến việc xử lý nghiệp vụ, quyết toán công tác thu, cấp sổ thẻ, giải quyết chế độ, giám định BHYT... đều được liên thông, kết nối và đồng bộ bảo đảm việc triển khai các hoạt động nghiệp vụ trên các phần mềm CNTT.

Đồng thời, công tác cải cách hành chính trong nội bộ ngành được đẩy mạnh. Toàn bộ văn bản đến của BHXH Thành phố đều được số hóa, xử lý văn bản qua phần mềm trong phạm vi toàn Ngành, thực hiện mục tiêu văn phòng không giấy tờ, tiết kiệm chi phí in ấn, phát hành văn bản.

Cùng với việc lưu trữ hồ sơ giấy, BHXH Thành phố đã thực hiện việc số hóa toàn bộ 157.458 hồ sơ hưởng lương hưu và trợ cấp BHXH hàng tháng (trừ sổ BHXH) để cập nhật lên Hệ thống Lưu trữ tập trung. Việc ứng dụng CNTT trong số hóa hồ sơ hưởng BHXH đã giúp cho việc khai thác, cung cấp thông tin cho cơ quan, tổ chức, cá nhân được nhanh chóng, hiệu quả, từ đó giúp rút ngắn thời gian giải quyết các chế độ, chính sách BHXH cho người thụ hưởng.

Trước kia khi người dân muốn thực hiện di chuyển lương hưu hoặc trợ cấp BHXH đi tỉnh ngoài, thì người dân phải làm Đơn đề nghị theo Mẫu số 14-HSB và đến cơ quan BHXH Thành phố làm thủ tục cất chuyển hồ sơ, đồng thời đem hồ sơ giấy đến cơ quan BHXH tỉnh nơi chuyển đến để nhập và nhận phiếu hẹn trả kết quả; Nay người dân chỉ cần đến cơ quan BHXH Thành phố làm thủ tục cất chuyển hồ sơ và đến cơ quan BHXH tỉnh nơi chuyển đến để nhận kết quả; toàn bộ thủ tục hồ sơ di chuyển đã được cơ quan BHXH Thành phố thực hiện số hóa và chuyển trên hệ thống đến BHXH tỉnh nơi người dân chuyển đến.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi tối đa nhất cho người tham gia, từ tháng 3/2020 đến nay, BHXH Thành phố đã thực hiện kết nối, liên thông dữ liệu đăng ký khai sinh từ Sở Tư pháp để cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi, góp phần đơn giản hóa việc giải quyết thủ tục hành chính, thời gian đi lại của người dân trong việc đăng ký hộ tịch, cư trú và thực hiện cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi, đồng thời, tăng cường chất lượng dữ liệu định danh được quản lý của ngành BHXH. Từ khi triển khai đến ngày 30/11/2021, cơ quan BHXH đã thực hiện cấp thẻ BHYT cho 222.368 trẻ em dưới 6 tuổi trên địa bàn. Trước kia, về quy trình cấp thẻ BHYT đối với trẻ em dưới 6 tuổi, do UBND cấp xã nơi cư trú có trách nhiệm hướng dẫn người tham gia kiểm tra, bổ sung đầy đủ thông tin trong hồ sơ tham gia và lập danh sách gửi cơ quan BHXH. Trên cơ sở danh sách do UBND cấp xã lập, cơ quan BHXH có trách nhiệm in và chuyển thẻ BHYT mới cho UBND xã để gửi tới người tham gia. Hiện nay, trên cơ sở dữ liệu đăng

ký khai sinh từ ngành Tư pháp chuyển đến trên hệ thống, cơ quan BHXH sẽ thực hiện in và trả thẻ BHYT cho người tham gia thông qua dịch vụ công Bưu điện.

Cũng từ tháng 4/2020 đến nay, BHXH Thành phố đã triển khai quy trình thanh toán điện tử song phương giữa hệ thống bảo hiểm xã hội và hệ thống ngân hàng thương mại. Với việc triển khai này, tính đến ngày 30/11/2021, trên địa bàn thành phố đã có 35.540 lượt tổ chức, doanh nghiệp thực hiện đóng tiền BHXH, BHYT, BHTN hàng tháng cho người lao động một cách nhanh chóng, chính xác, thuận lợi nhất; đồng thời, có 2.721 lượt người dân thực hiện đóng tiền gia hạn thẻ BHYT theo hộ gia đình, đóng tiếp tiền tham gia BHXH tự nguyện trên ứng dụng trực tuyến của hệ thống ngân hàng.

Bên cạnh đó, BHXH Thành phố đã tích cực đẩy mạnh việc chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH, BHTN cho người hưởng qua thẻ ATM. Tính đến ngày 30/11/2021, số người hưởng lương hưu và trợ cấp BHXH qua thẻ ATM là 37.287 người, đạt tỷ lệ 24,7%; số người hưởng trợ cấp thất nghiệp qua ATM là 400.652 người, đạt tỷ lệ 99,97%; số người hưởng trợ cấp ốm đau, thai sản, dưỡng sức, phục hồi sức khỏe qua ATM là 107.170 người, đạt tỷ lệ 86,46%; số người hưởng trợ cấp BHXH một lần qua ATM là 15.214 người, đạt tỷ lệ 85,96%.

Đây là một bước tiến quan trọng trong tiến trình hiện đại hóa hoạt động thu/chi của Ngành BHXH, góp phần đem lại những tiện ích tốt nhất cho tổ chức và cá nhân khi tham gia, thụ hưởng các chế độ, chính sách BHXH, BHYT, BHTN, đồng thời, đáp ứng chuẩn dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và chính sách thanh toán không dùng tiền mặt theo chủ trương của Thủ tướng Chính phủ.

Hiện nay, ngành BHXH đã hoàn thành việc cung cấp các Dịch vụ công (DVC) mức độ 4 cho tất cả các thủ tục hành chính của Ngành. Trong 11 tháng năm 2021, đã có trên 35.327 cá nhân, tổ chức sử dụng dịch vụ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến. Người dân chỉ cần có máy tính hoặc điện thoại thông minh kết nối mạng Internet là có thể thực hiện các DVC của ngành BHXH Việt Nam ở bất cứ đâu, bất kỳ khi nào.

Trong giai đoạn phòng chống dịch Covid-19, việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng DVC đã hỗ trợ rất hiệu quả cho người dân, doanh nghiệp khi làm thủ tục liên quan đến việc đề nghị và hưởng chế độ BHXH, BHYT, BHTN góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí, đảm bảo quyền lợi cho người tham gia, giảm số người phải trực tiếp đến liên hệ, giao dịch tại cơ quan BHXH các cấp.

Đáng chú ý, trong công tác cải cách TTHC, nếu như năm 2015, bộ thủ tục hành chính của Ngành BHXH là 114 thủ tục thì đến nay đã cắt giảm chỉ còn 25 thủ tục. Kết quả cải cách này đã góp phần giúp doanh nghiệp và người dân giảm đáng kể thời gian, chi phí trong các giao dịch với cơ quan BHXH.

Tháng 11/2020, BHXH Việt Nam công bố ứng dụng VssID – một bước đột phá trong cải cách hành chính và chuyển đổi số của ngành BHXH. Từ khi ra mắt đến nay, ứng dụng đã không ngừng được cải tiến, nâng cấp với nhiều tính năng, tiện ích phục vụ linh hoạt các nhu cầu thông tin thiết yếu của người tham gia và thụ hưởng chính sách BHXH, BHYT, BHTN. Thông qua ứng dụng, người dùng có thể theo dõi quá trình tham gia, lịch sử thụ hưởng các chế độ, chính sách BHXH, BHYT, BHTN của bản thân; tra cứu các thông tin cơ quan BHXH, cơ sở khám chữa bệnh (KCB), các điểm thu, Đại lý thu BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình... đồng thời người dùng có thể thực hiện vai trò giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN của các đơn vị, doanh nghiệp, góp phần công khai minh bạch và hạn chế tình trạng nợ đóng, trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN của các đơn vị sử dụng lao động.

Đặc biệt, từ ngày 01/06/2021, BHXH Việt Nam đã phối hợp với Ngành Y tế chính thức triển khai sử dụng hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VssID trong KCB trên toàn quốc. Theo đó, người dân khi đi KCB BHYT không cần phải mang theo thẻ BHYT giấy, thay vào đó, có thể sử dụng hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VssID để làm thủ tục KCB. Việc sử dụng hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VssID giúp đơn giản thủ tục KCB, giảm thiểu việc đề nghị cấp mất thẻ BHYT giấy, người dân không phải lo lắng tìm kiếm hoặc đến cơ quan BHXH để làm thủ tục cấp mất thẻ, hạn chế việc đi lại, tiếp xúc trong thời kỳ dịch bệnh diễn biến phức tạp. Trên toàn thành phố hiện nay đã có 708.197 người đăng ký tài khoản giao dịch điện tử cá nhân và cài đặt sử dụng ứng dụng VssID BHXH số.

Từ ngày 01/8/2021, hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư chính thức được vận hành. Ngành BHXH đã chính thức triển khai việc xác thực thông tin công dân từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư khi công dân đăng ký tài khoản giao dịch điện tử với cơ quan BHXH trên Cổng Dịch vụ công và trên ứng dụng VssID-Bảo hiểm xã hội số của ngành. Khi công dân sử dụng căn cước công dân để đăng ký tài khoản giao dịch điện tử, hệ thống tự động đối chiếu, xác thực thông tin do công dân kê khai, thông tin trong cơ sở dữ liệu của Ngành BHXH đang quản lý với thông tin được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Xác định công tác chuyển đổi số là một nhiệm vụ quan trọng của Ngành BHXH, trong thời gian tới, BHXH Thành phố sẽ tiếp tục nâng cao công tác phục vụ, hỗ trợ người tham gia BHXH, BHYT, BHTN ngày càng tốt hơn thông qua việc chuyển đổi số với phương châm lấy người dân, đơn vị, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ, hướng tới xây dựng một hình ảnh Ngành BHXH hiện đại, thân thiện, mang lại nhiều lợi ích cho người tham gia, thụ hưởng chính sách BHXH, BHYT, BHTN./.

## Quận uỷ Hồng Bàng

# ĐƯA VIỆC PHÁT TRIỂN TỔ CHỨC ĐẢNG LÀ NHU CẦU CỦA CHÍNH DOANH NGHIỆP

THU THỦY

*Quận Hồng Bàng là điểm sáng của thành phố trong thực hiện Nghị quyết số 28 của Ban Thường vụ Thành uỷ về phát triển tổ chức Đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập và hợp tác xã. Các cấp ủy chính quyền của quận đồng hành, quan tâm hỗ trợ doanh nghiệp (DN) tháo gỡ khó khăn, phát triển sản xuất; đồng thời có giải pháp tuyên truyền, vận động DN thực hiện việc thành lập tổ chức Đảng, đoàn thể hiệu quả cao.*

**T**rong năm 2021, quận Hồng Bàng thành lập 8 tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tư nhân, vượt 3,33% chỉ tiêu thành phố giao. Đây là năm thứ 12 liên tiếp quận Hồng Bàng vượt mức kế hoạch về phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp tư nhân, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập. Theo đó, từ năm 2009-2021, quận Hồng Bàng thành lập 51 tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập. Thực hiện Nghị quyết 28, Ban Thường vụ Quận uỷ thành lập Ban chỉ đạo từ quận đến các phường. Ban chỉ đạo tập trung nhiệm vụ khảo sát, nắm tình hình DN, phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng đối tượng để kết nạp đảng viên, đoàn viên, hội viên; kịp thời đề ra các giải pháp cụ thể để củng cố, kiện toàn tổ chức Đảng trong DN ngoài nhà nước. Các DN được đưa vào danh sách được xác định rõ loại hình kinh doanh, sản xuất, số lượng lao động, đoàn viên thanh niên, công đoàn và số lượng đảng viên; hướng dẫn, hỗ trợ DN thành lập tổ chức Đảng cụ thể. Theo đó, những DN có 3 đảng viên trở lên, nhưng các đảng viên sinh hoạt ở nơi cư trú sẽ được vận động chuyển sinh hoạt Đảng về công ty. Như trường hợp Công ty CP vật tư Phú Quý, phường Phạm Hồng Thái, có 3 đảng viên nhưng đều sinh hoạt ở các tổ dân phố. Để thành lập chi bộ công ty, Đảng uỷ phường hỗ trợ chuyển sinh hoạt Đảng từ tổ dân phố của các đảng viên về sinh hoạt chi bộ của công ty. Đối với những DN có 1-2 đảng viên, Quận uỷ chỉ đạo Đảng uỷ các phường và các tổ chức đoàn thể bồi dưỡng, hướng dẫn quần chúng ưu tú kết nạp Đảng.

Việc thực hiện Nghị quyết 28 của quận Hồng Bàng không chỉ chú trọng về số lượng mà cần coi trọng về

chất lượng, hiệu quả hoạt động các tổ chức đảng và đoàn thể tại doanh nghiệp. Qua đó, mỗi doanh nghiệp tự thấy việc phát triển tổ chức Đảng, đoàn thể là một nhu cầu tự thân. Cho nên, cùng với việc thành lập các tổ chức Đảng, đoàn thể trong các DN, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, Quận uỷ chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể gắn kết chặt chẽ với tổ chức đảng trong DN, hỗ trợ hướng dẫn tháo gỡ kịp thời khó khăn cả về công tác Đảng và hoạt động sản xuất, kinh doanh; góp phần khẳng định vai trò của tổ chức Đảng trong hoạt động chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của DN.

Nhiều DN từ khi có tổ chức Đảng hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao. Đơn cử Công ty CP đầu tư thương mại xuất nhập khẩu Việt Phát. Tháng 7-2017 Chi bộ Đảng Công ty TNHH Việt Phát được thành lập với 4 đảng viên. Tổ chức Đảng của công ty có sự gắn kết chặt chẽ với công tác điều hành hoạt động của DN. Tại các buổi sinh hoạt chi bộ thường kỳ, các nội dung hoạt động kinh doanh của công ty được công bố công khai. Hiệu quả kinh doanh của công ty được nâng cao rõ rệt. Năm 2017, Công ty Việt Pháp nộp thuế thu nhập DN là 7 tỷ đồng. Đến 9 tháng năm 2018, công ty nộp thuế thu nhập DN 15 tỷ đồng; thuế VAT nộp 9 tháng là 110 tỷ đồng. Nhằm phát huy hơn nữa vai trò của tổ chức Đảng trong DN. Năm 2019, chi bộ đảng của Công ty Việt Pháp được nâng cấp Chi bộ trực thuộc Quận uỷ với hơn 10 đảng viên.

Đồng chí Bùi Quang Phú, Bí thư Chi bộ Công ty CP vật tư Phú Quý cho biết: tổ chức Đảng cùng với chủ DN thúc đẩy quá trình sản xuất kinh doanh, tăng doanh thu và chăm lo cho người lao động. Trên phương diện là người quản lý DN, tôi đánh giá cao những công nhân lao động là những đảng viên bởi họ có tính kỷ luật, có lập trường vững vàng, có ý thức xây dựng và biết phấn đấu; họ sẽ có nhiều cơ hội để đảm trách các vị trí quan trọng hơn trong tương lai.

Những kết quả trong thực tế từ những đơn vị tư nhân thành lập chi bộ Đảng bằng chứng thuyết phục nhất để mỗi DN tư nhân thấy được vai trò, sự cần thiết của việc phát triển tổ chức Đảng và đảng viên. Đây là cơ sở để lan tỏa mục tiêu, ý nghĩa của Nghị quyết 28.



### Điểm tình hình thành phố tháng qua

**1. Đoàn khảo sát Ban Chỉ đạo Trung ương** về quản lý biên chế giai đoạn 2021-2026 do đồng chí Nguyễn Hòa Bình, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Chánh án Tòa án Nhân dân tối cao, Ủy viên Ban Chỉ đạo Trung ương làm Trưởng đoàn làm việc với Ban Thường vụ Thành ủy về việc thực hiện quản lý biên chế giai đoạn 2021-2026; đề xuất biên chế giai đoạn 2022-2026. Đoàn đã làm việc trực tiếp với một số sở, ban, ngành của thành phố và ghi nhận nhiều ý kiến, đánh giá. Tại cuộc làm việc với Ban Thường vụ Thành ủy, Đoàn khảo sát tiếp tục lắng nghe ý kiến của thành phố về kết quả việc thực hiện quản lý biên chế giai đoạn 2016-2021, những khó khăn, đề xuất trong giai đoạn tiếp theo. Các kiến nghị, đề xuất của thành phố, Đoàn khảo sát tiếp thu và sẽ tổng hợp chung để báo cáo Bộ Chính trị.

**2. Đoàn công tác của Ban Tuyên giáo Trung ương** do đồng chí Lại Xuân Môn, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên giáo Trung ương làm Trưởng đoàn làm việc với thành phố Hải Phòng về thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tuyên giáo năm 2021. Tiếp và làm việc với Đoàn có các đồng chí: Trần Lưu Quang, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH Hải Phòng; Đỗ Mạnh Hiến, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy; Đào Khánh Hà, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy và lãnh đạo các sở, ngành, đơn vị liên quan. Qua nghe báo cáo và các ý kiến, phát biểu tại cuộc làm việc, Đoàn công tác đánh giá cao thành phố Hải Phòng trong việc triển khai học tập, quán triệt Nghị quyết các của Đảng, có nhiều sáng tạo giúp cán bộ, đảng viên và Nhân dân có thêm nhiều kênh thông tin để tìm hiểu về Nghị quyết; phối hợp tốt với Viện Dư luận xã hội, Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức thăm dò bằng hình thức trực tuyến dư luận xã hội về công tác thông tin, tuyên truyền phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn thành phố; tham mưu kịp thời hướng dẫn cho Ban Thường vụ Thành ủy trong định hướng công tác báo chí.

**3. Hội nghị Thành ủy lần thứ 6:** Tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2022. Đồng chí Trần Lưu Quang, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH thành phố Hải Phòng

chủ trì Hội nghị. Trong bối cảnh diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, thành phố đã thực hiện hiệu quả “mục tiêu kép”, vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, vừa đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội. Kinh tế thành phố tiếp tục có sự tăng trưởng, cao hơn mức bình quân chung cả nước và các tỉnh, thành phố khác. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) ước đạt 12,38%; tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt hơn 90 tỷ đồng, đạt 117,2% dự toán Trung ương giao và 101% dự toán HĐND thành phố giao. Đã tiến hành khởi công, khánh thành một số công trình, dự án lớn trong các lĩnh vực giao thông, đô thị, góp phần nâng cao tầm vị thế và mở đường phát triển cho nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội của thành phố. Tại Hội nghị, các đại biểu đã thảo luận, phân tích làm rõ những kết quả đã đạt được cũng như chỉ ra các tồn tại, hạn chế trong năm 2021; đồng thời cho ý kiến bổ sung vào các chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể và giải pháp trọng tâm trong năm 2022. Hội nghị xác định chủ đề năm 2022 là: “Đẩy mạnh chỉnh trang, hiện đại hóa đô thị - Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu - Thực hiện chuyển đổi số”.

**4. Ban Bí thư Trung ương Đảng** vừa có quyết định chỉ định đồng chí Hoàng Minh Cường, Cục trưởng Cục Viễn thông - Bộ Thông tin và Truyền thông tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2020-2025. Tại kỳ họp thứ 4 Hội đồng Nhân dân thành phố khóa XVI đã thông qua nghị quyết bầu đồng chí Hoàng Minh Cường giữ chức vụ Phó Chủ tịch UBND thành phố, với số phiếu đạt tỷ lệ 100%.

**5. Hướng ứng Lời kêu gọi của Thủ tướng Chính phủ** về xây dựng và triển khai Chương trình “Sống và máy tính cho em”; Kế hoạch số 3667 của Bộ Thông tin và Truyền thông - Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phối hợp thực hiện Chương trình “Sống và máy tính cho em”; UBND thành phố đã phát động triển khai Chương trình “Sống và máy tính cho em”, đồng thời kêu gọi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố, các nhà hảo tâm, các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và toàn thể Nhân dân chung tay ủng hộ kinh phí, thiết bị phục vụ học trực tuyến như: Máy tính để bàn, máy tính xách tay, camera, máy tính bảng, điện thoại thông minh, thiết bị phát sóng di động,... Tại Hội nghị, đại diện các tổ chức, đơn vị trên địa bàn thành phố đã trao tặng hơn 1,2 tỷ đồng ủng hộ chương trình.



## THÔNG TIN TRONG NƯỚC

### I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NƯỚC TA NĂM 2021; PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022

#### - Một số kết quả nổi bật:

Năm 2021, diễn ra nhiều sự kiện trọng đại của đất nước; là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. Trong điều kiện không thực hiện giãn cách xã hội diện rộng và đóng cửa khu vực sản xuất như trong quý III; các khu công nghiệp, các tỉnh; các thành phố trọng điểm tiếp tục sản xuất trở lại trong trạng thái "bình thường mới", *tốc độ tăng trưởng kinh tế* năm 2021 có thể ước đạt khoảng 2,0%. Với mức tăng giá và diễn biến tình hình kinh tế hiện tại, ước chỉ số giá trung bình năm 2021 ở mức thấp, khoảng dưới 2%. Trong bối cảnh đất nước gặp nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19 bùng phát lần thứ tư ở nhiều địa phương, Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương đã phải áp dụng nhiều biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 chưa có tiền lệ, mạnh mẽ, quyết liệt để thực hiện mục tiêu ưu tiên trước hết, trên hết là bảo vệ sức khỏe, tính mạng của Nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư; sự kịp thời ban hành những quyết sách đặc thù phục vụ phòng, chống dịch, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và giám sát hiệu quả của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Chính phủ, các cấp, các ngành, các địa phương và sự đồng tình, ủng hộ tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, kinh tế - xã hội nước ta đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ trên tất cả các lĩnh vực. Kinh tế được cải thiện, quy mô kinh tế mở rộng, các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm. An sinh xã hội và các hoạt động văn hóa, thể thao, giáo dục, y tế... thường xuyên được quan tâm. Các gói hỗ trợ cho công tác an sinh xã hội, hỗ trợ Nhân dân gặp khó khăn do dịch Covid-19 tiếp tục được thực hiện nên đời sống của người dân nhìn chung ổn định. Công tác phòng, chống

tham nhũng, lãng phí, tiêu cực có bước tiến mạnh, đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội, được Nhân dân đồng tình, ủng hộ, các đối tác, tổ chức quốc tế ghi nhận. Tiềm lực quốc phòng ngày càng được nâng cao, an ninh, chính trị được giữ vững. Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao vị thế, uy tín của nước ta trên trường quốc tế...

Bên cạnh những thuận lợi và kết quả trên, kinh tế - xã hội nước ta trong năm 2021 phải đối mặt với nhiều thách thức: dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến rất phức tạp, số ca mắc, số người tử vong tăng cao; các hoạt động sản xuất kinh doanh đình trệ, các chuỗi sản xuất, cung ứng bị đứt gãy, đời sống của Nhân dân gặp nhiều khó khăn; các ngành, lĩnh vực và hoạt động xuất khẩu ở mức thấp; số doanh nghiệp ngừng hoạt động, giải thể vẫn ở mức cao...

#### Phương hướng, nhiệm vụ năm 2022:

Năm 2022, năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. Dự báo tình hình quốc tế, trong nước có những thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp, khó lường với sự xuất hiện của những biến chủng mới. Tăng trưởng kinh tế thế giới không đều, chưa vững chắc và dự báo thấp hơn năm 2021, tiếp tục tiềm ẩn nhiều rủi ro. Trong khi đó, dù kinh nghiệm, năng lực, khả năng ứng phó dịch bệnh Covid-19 của Việt Nam tiếp tục được nâng lên, nhưng nguồn lực của Nhà nước, doanh nghiệp và người dân giảm sút. Nguy cơ chậm phục hồi kinh tế, suy giảm tăng trưởng vẫn còn tiềm ẩn nếu dịch bệnh chưa được kiểm soát tốt để mở cửa trở lại nền kinh tế; rủi ro lạm phát gia tăng; thiên tai, biến đổi khí hậu là nguy cơ luôn tiềm ẩn. Trong bối cảnh tình hình đó, yêu cầu các cấp, các ngành, các địa phương trong năm 2022 cần tập trung vào một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

Tiếp tục triển khai thực hiện các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của Nhân dân cùng với tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ hiệu quả người dân và doanh nghiệp. Tận dụng mọi cơ hội để thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên cả nước, trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương và duy trì các động lực tăng trưởng trong dài hạn. Kiên trì giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, nâng cao tính tự chủ, khả năng chống chịu, thích ứng của nền kinh tế.

Tiếp tục ưu tiên hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là một số công trình trọng điểm quốc gia; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng và phát triển khoa học, công nghệ,

đổi mới sáng tạo. Chú trọng phát triển văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội và không ngừng cải thiện đời sống của Nhân dân. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, khơi thông, huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển đất nước.

Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Chủ động hội nhập quốc tế, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước và củng cố, nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

#### **Công tác tuyên truyền trong thời gian tới:**

*Một là*, thông tin, tuyên truyền sâu rộng những kết quả đạt được của kinh tế - xã hội nước ta năm 2021. Tuyên truyền khẳng định, có được những kết quả đó là sự đồng thuận, nỗ lực, quyết tâm cao của mỗi người dân, doanh nghiệp, sự điều hành linh hoạt, sáng tạo, quyết liệt của Chính phủ và nhất là sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời sâu sát của các cấp ủy Đảng, chính quyền.

*Hai là*, tuyên truyền để cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân tin tưởng về các thành tựu của đất nước đã đạt được, nhưng không chủ quan, lơ là trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, nâng cao ý thức trách nhiệm trước những khó khăn, thách thức; bám sát quan điểm phát triển theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc và hệ thống chính trị, thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đất nước năm 2022.

*Ba là*, tuyên truyền Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 theo Nghị quyết số 32/2021/QH15 của Quốc hội, trong đó chú trọng các mục tiêu tổng quát, các chỉ tiêu chủ yếu, một số nhiệm vụ, giải pháp đề ra cho năm 2022 gắn với việc tuyên truyền sự chủ động, tích cực của các cấp, các ngành, các địa phương trong việc thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

## **II. THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI CỦA VIỆT NAM 11 THÁNG NĂM 2021; MỘT SỐ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**

Năm 2021, đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Tuy nhiên, việc mở cửa trở lại nền kinh tế, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát dịch bệnh Covid-19 đã cải thiện tích cực hoạt động đầu tư nước ngoài. Đồng hành, chia sẻ, hỗ trợ những khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, Chính phủ và các địa phương đã phối hợp với doanh nghiệp triển khai các nhóm giải pháp nhằm vừa kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, vừa xử lý các vướng mắc, khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp, góp phần gia tăng thu hút và giải ngân vốn FDI. Theo báo cáo của Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Kế

hoạch và Đầu tư, tính đến tháng 11/2021, tổng vốn FDI đạt 26,46 tỷ USD, tăng 0,1% so với cùng kỳ năm 2020, trong đó, vốn thực hiện ước đạt 17,1 tỷ USD, vốn đăng ký mới đạt gần 14,1 tỷ USD (tăng 3,76% so với cùng kỳ); vốn đăng ký tăng thêm đạt trên 8 tỷ USD (tăng 26,7% so với cùng kỳ).

Trong 18 ngành mà các nhà đầu tư nước ngoài tham gia vào Việt Nam, công nghiệp chế biến, chế tạo dẫn đầu với tổng vốn đạt trên 14 tỷ USD, chiếm 53% tổng vốn đăng ký (tăng cả về vốn và tỷ trọng so với năm 2020). Ngành sản xuất, phân phối điện cũng có số vốn thu hút và tỷ trọng trong tổng vốn đăng ký tăng so với cùng kỳ năm 2020, tương ứng là 5,7 tỷ USD, chiếm 21,6% trong tổng vốn đầu tư, đứng thứ hai. Ngành vận tải kho bãi có vốn FDI thu hút tăng cao và đang trở thành top 5 ngành có số vốn thu hút lớn nhất vào Việt Nam. Trong khi đó, các ngành như: hoạt động kinh doanh bất động sản, bán buôn, bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô xe máy và hoạt động chuyên môn, khoa học công nghệ giảm về quy mô vốn đầu tư so với cùng kỳ năm 2020.

Về đối tác đầu tư, Singapore, Hàn Quốc, Nhật Bản vẫn là những đối tác đầu tư lớn nhất của Việt Nam. Mặc dù vốn đầu tư trong 11 tháng năm 2021 của Singapore giảm so với cùng kỳ năm trước, nhưng vẫn ở mức cao, gấp 1,74 lần vốn đầu tư của Hàn Quốc và gấp 2,1 lần vốn đầu tư của Nhật Bản. Hàn Quốc mặc dù chỉ xếp thứ hai về vốn đầu tư, song lại là đối tác dẫn đầu về số dự án đầu tư mới, số lượt dự án điều chỉnh vốn cũng như số lượt góp vốn, mua cổ phần. Hoa Kỳ có số vốn đầu tư FDI thu hút vào Việt Nam tăng mạnh, từ mức 323,7 triệu USD - xếp thứ 11 về quy mô vốn vào tháng 11/2020, lên mức 699,0 triệu USD, gấp 2,2 lần và lọt vào danh sách 10 đối tác có quy mô vốn đầu tư vào Việt Nam lớn nhất trong tháng 11/2021.

Những kết quả đạt được trong thu hút FDI của Việt Nam trong 11 tháng năm 2021 là rất đáng ghi nhận. Tuy nhiên, một số địa phương vẫn còn "dễ dãi" trong việc chấp nhận dự án FDI quy mô nhỏ, không mang lại hiệu quả cho địa phương về tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách; vẫn còn tình trạng cấp đất quá lớn cho dự án FDI mà không căn cứ vào quy hoạch của địa phương... Bên cạnh đó, chính sách ưu đãi đầu tư vẫn chủ yếu dựa vào ưu đãi thuế, giá thuê đất, chi phí nguyên liệu và chưa tương xứng với hiệu quả mà các dự án FDI mang lại...

Trong thời gian tới, cạnh tranh thu hút vốn đầu tư FDI sẽ ngày một gay gắt hơn, cần phải liên tục đổi mới, duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, đồng thời phát huy hơn nữa những lợi thế cạnh tranh của Việt Nam để không chỉ duy trì kỳ vọng của giới đầu tư nước ngoài, mà còn có thể chọn lọc được những dự án FDI phù hợp với định hướng phát triển bền vững, lâu dài của đất nước. Vì vậy, việc thu hút FDI trong thời gian tới cần tập trung vào một số giải pháp sau:

(1) Chú trọng quan tâm phát triển môi trường đầu tư trên cơ sở phát huy tốt các tiềm năng, lợi thế của đất

nước nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh so với các nước trong khu vực và trên thế giới. Nâng cao khả năng đáp ứng nhu cầu của nhà đầu tư về môi trường đầu tư, như: tính công khai, minh bạch, ổn định, để dự báo về thể chế, chính sách và luật pháp; thực thi pháp luật nghiêm minh, thống nhất, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư; thủ tục hành chính đơn giản, bảo đảm thời gian đã quy định.

(2) Các doanh nghiệp trong nước nỗ lực nâng cao năng lực trên tất cả các mặt, từ công nghệ đến trình độ của người lao động, quản lý đáp ứng yêu cầu của các doanh nghiệp FDI.

(3) Rà soát lại việc sử dụng FDI để có kế hoạch điều chỉnh, cơ cấu lại hợp lý; ưu tiên các nhà đầu tư chiến lược; tạo lập chuỗi sản xuất toàn cầu; ưu tiên doanh nghiệp công nghệ cao và chuyển giao công nghệ cho doanh nghiệp Việt Nam. Kiểm soát chặt chẽ những dự án đầu tư không phù hợp với nhu cầu phát triển của Việt Nam hoặc những lĩnh vực mà doanh nghiệp trong nước đủ năng lực về công nghệ.

Để lan tỏa kết quả thu hút FDI của Việt Nam 11 tháng năm 2021, công tác tuyên truyền cần tập trung vào một số nội dung sau:

*Một là*, thông tin, tuyên truyền những kết quả tích cực về đầu tư của các doanh nghiệp nước ngoài vào Việt Nam trong 11 tháng qua; nhấn mạnh những lợi thế cạnh tranh của kinh tế Việt Nam và mối quan hệ hợp tác tốt đẹp giữa doanh nghiệp Việt Nam với các nước trong thu hút vốn đầu tư.

*Hai là*, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giải pháp của Chính phủ trong việc hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào đất nước ta.

### III. CHỦ ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH COVID-19 TRƯỚC BIẾN THỂ OMICRON

Virus Sars-CoV-2 là thủ phạm gây ra tình trạng viêm đường hô hấp cấp nguy hiểm đến với con người. Đến nay, y học thế giới đã phát hiện được 5 biến thể của Covid-19 là Alpha (B.1.1.7), Beta (B.1.351), Gamma (P.1), Delta (B.1.617.2), Omicron (B.1.1.529). Trong đó, biến thể Omicron xuất hiện ở Nam Phi, được Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) đã xác định là biến thể đáng quan ngại, có khả năng lây nhiễm cao hơn khoảng 500% so với biến thể Delta.

Tính đến ngày 07/12/2021, biến thể Omicron đã xuất hiện tại hơn 50 quốc gia, vùng lãnh thổ. Tại châu Phi, Bộ trưởng Y tế Nam Phi Joe Phaahla cảnh báo nước này đang bước vào làn sóng dịch Covid-19 thứ tư bùng phát do biến thể Omicron. Ở châu Mỹ, Mỹ vẫn là quốc gia có số ca mắc Covid-19 nhiều nhất thế giới, nước này cũng đã ghi nhận những trường hợp nhiễm biến thể mới Omicron. Còn ở châu Âu, Na Uy đang có nguy cơ trở thành ổ dịch biến thể Omicron lớn nhất khu vực. Trong khi đó, Bộ Y tế Pháp thông báo hiện có 9 ca được xác định nhiễm biến thể Omicron. Tại châu Đại Dương,

Australia cũng thông báo ghi nhận các ca nhiễm biến thể Omicron đầu tiên trong cộng đồng tại một trường học ở thành phố Sydney. Tại châu Á, biến thể Omicron đã xuất hiện ở nhiều nước, như: Nhật Bản, Hàn Quốc... Ở khu vực Đông Nam Á đã ghi nhận những ca mắc Omicron tại một số nước, như: Singapore, Malaysia, Thái Lan... Trước sự xuất hiện của Omicron, nhiều nước trên thế giới đã siết chặt các biện pháp phòng, chống dịch: Mỹ, Liên minh châu Âu (EU), Vương quốc Anh, Canada, Thổ Nhĩ Kỳ, Sri Lanka, Oman, Các Tiểu vương quốc Arab Thống nhất (UAE), Australia, Nhật Bản, Thái Lan, Seychelles, Brazil, Guatemala, cùng một số quốc gia và vùng lãnh thổ khác đã bắt đầu cấm các chuyến bay từ Nam Phi và khu vực lân cận, cũng như áp dụng các hạn chế đi lại đối với một số nước châu Phi.

Tại Việt Nam, đến nay chưa ghi nhận biến chủng mới Omicron. Tuy nhiên, nguy cơ xâm nhập và lây lan vào nước ta là rất lớn. Thực hiện Công điện số 1662/CP-TTg, ngày 02/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ; để chủ động kiểm soát tình hình dịch Covid-19 trước sự xuất hiện của biến chủng mới Omicron, Bộ Y tế đề nghị các tỉnh, thành phố chỉ đạo quyết liệt, tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19. Theo đó, các địa phương tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 128/NQ-CP, ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 4800/QĐ-BYT, ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế; thực hiện hiệu quả nguyên tắc: 5K + vaccine, thuốc điều trị + công nghệ + ý thức của Nhân dân. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án để sẵn sàng đáp ứng với các tình huống dịch Covid-19 trên địa bàn theo quan điểm tiếp cận toàn dân từ sớm, từ xa, ngay tại cơ sở; nâng cao năng lực hệ thống y tế nhất là y tế cơ sở, bảo đảm thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế theo phương châm 4 tại chỗ và có phương án huy động, điều động, bổ sung nhân lực y tế; đồng thời tiếp tục phát huy vai trò của Tổ Covid cộng đồng, Trạm Y tế lưu động, không để xảy ra tình trạng người bệnh không liên hệ được với cơ sở y tế, không được tư vấn, cấp phát thuốc điều trị.

Tăng cường giám sát, quản lý các trường hợp nhập cảnh từ nước ngoài, đặc biệt các trường hợp đến/đi về từ các quốc gia, khu vực đã ghi nhận và lây lan biến chủng Omicron, như: khu vực Nam châu Phi (Nam Phi, Botswana, Namibia, Zimbabwe, Eswatini, Lesotho, Mozambique...) và một số quốc gia khu vực châu Âu. Thực hiện việc xét nghiệm, cách ly, giám sát, theo dõi y tế cho người nhập cảnh theo đúng quy định, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định phòng, chống dịch. Đồng thời, tăng cường giám sát trọng điểm hội chứng cúm (ILI), viêm phổi nặng do virus (SVP), giám sát dựa vào sự kiện (EBS), thực hiện lấy mẫu xét nghiệm các trường hợp nghi ngờ có biểu hiện ho, sốt nhằm phát hiện sớm các trường hợp mắc Covid-19; chủ động gửi mẫu bệnh phẩm nghi nhiễm biến chủng Omicron đến Viện Vệ sinh dịch tễ, Viện Pasteur để tiến hành xét nghiệm, giải trình tự gen khẳng định. Kịp thời cách ly y

tế, xử lý triệt để ổ dịch không để lây lan, bùng phát trong cộng đồng.

Bên cạnh đó, đẩy nhanh tiến độ tiêm vaccine phòng Covid-19 cho các đối tượng từ 12 tuổi trở lên ngay khi được phân bổ vaccine, đảm bảo an toàn, hiệu quả; rà soát và khẩn trương hoàn thành việc tiêm chủng đủ liều cơ bản với các trường hợp từ 18 tuổi trở lên; triển khai tiêm mũi bổ sung, mũi nhắc lại với các trường hợp đủ thời gian theo hướng dẫn tại Công văn số 10225/BYT-DP, ngày 01/12/2021 của Bộ Y tế và tiếp tục đẩy mạnh việc áp dụng các nền tảng y tế điện tử để quản lý và theo dõi tiến độ tiêm chủng. Cùng đó, phải đảm bảo an toàn phòng, chống dịch Covid-19 trong khu công nghiệp, trường học. Tăng cường kiểm tra công tác phòng, chống dịch tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, nhất là tại bệnh viện, cơ sở sản xuất, chợ, siêu thị, nhà ga, sân bay, bến xe; yêu cầu thực hiện nghiêm việc thường xuyên cập nhật trạng thái trên Bản đồ chung sống an toàn với Covid-19...

Để góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia phòng, chống dịch Covid-19 trước biến thể mới Omicron, công tác tuyên truyền cần tập trung vào một số nội dung sau:

*Một là*, thông tin, tuyên truyền đến mọi người dân về tình hình dịch, nhấn mạnh diễn biến lây lan của biến thể Omicron trên thế giới, khu vực và trong nước để mọi người biết, chủ động phòng, chống dịch, bảo vệ sức khỏe cho bản thân, gia đình và xã hội.

*Hai là*, tiếp tục tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các biện pháp phòng, chống dịch của Chính phủ, cơ quan chức năng, các tỉnh, thành trên cả nước để tạo sự đồng thuận cao trong tổ chức thực hiện ở các tầng lớp nhân dân.

*Ba là*, theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm trạng của Nhân dân trước biến thể mới Omicron, để kịp thời định hướng, ổn định dư luận trước tình hình dịch và biến thể mới.

#### **IV. CÔNG TÁC TUYỂN QUÂN NĂM 2022**

Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ (gọi là tuyển quân) năm 2021 diễn ra trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 bùng phát đợt 3 (từ ngày 27/01/2021) hết sức phức tạp; một số địa phương, đơn vị phải lùi thời gian giao nhận quân so với kế hoạch chung. Song, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện quyết liệt, chặt chẽ, đề cao dân chủ, công khai, công bằng, minh bạch, đúng pháp luật của các cấp ủy, chính quyền nên đến nay đã đạt 100% chỉ tiêu Chính phủ giao, bảo đảm quân số huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và thực hiện các nhiệm vụ đột xuất khác.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện công tác tuyển quân năm 2021 vừa qua còn tồn tại một số hạn chế: Việc tuyên truyền, phổ biến Luật Nghĩa vụ quân sự (NVQS) chưa được sâu rộng. Một số địa phương cấp huyện, cấp xã, cơ quan Quân sự, Công an, Y tế và các ban ngành, đoàn thể phối hợp chưa chặt chẽ trong việc tham mưu

giúp cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tuyển quân. Quản lý công dân trong độ tuổi thực hiện NVQS ở một số nơi chưa tốt, đăng ký nguồn chưa hết, nhất là số sinh viên đang học đại học, cao đẳng, công dân vắng mặt đi làm ăn xa nơi cư trú. Việc lập hồ sơ, lý lịch công dân nhập ngũ còn sơ sài, thiếu thông tin. Công tác khám sức khỏe NVQS, xét duyệt gọi công dân nhập ngũ ở một số địa phương chưa thật chặt chẽ, còn để lọt công dân không đủ điều kiện nhập ngũ vào Quân đội.

Để triển khai thực hiện nghiêm Quyết định số 69/QĐ-TTg, ngày 13/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc gọi công dân nhập ngũ năm 2022; các địa phương và đơn vị thực hiện tốt nội dung sau:

*Thứ nhất*, tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm Luật NVQS năm 2015; Thông tư số 148/2018/TT-BQP, ngày 04/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ; Thông tư số 16/2016/TTLT-BYT-BQP, ngày 30/6/2016 của liên Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng quy định việc khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự; Thông tư số 50/2016/TTLT-BQP-BCA, ngày 15/4/2016 của liên Bộ Quốc phòng và Bộ Công an quy định tiêu chuẩn chính trị tuyển chọn công dân vào phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam; Chỉ thị số 98/CT-BQP, ngày 26/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc tăng cường biện pháp, nâng cao chất lượng công tác tuyển quân trong tình hình mới và các văn bản hướng dẫn của các cơ quan chức năng có liên quan Bộ Quốc phòng.

*Thứ hai, đối với các địa phương giao quân:* (1) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương, phát huy vai trò của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị, xã hội, sự giám sát của Nhân dân đối với công tác tuyển quân. Triển khai tổ chức thực hiện chặt chẽ, dân chủ, công khai, minh bạch, công bằng, đúng pháp luật; bảo đảm chất lượng và đạt 100% chỉ tiêu được giao. (2) Kiện toàn Hội đồng NVQS các cấp, tổ chức Hội đồng khám sức khỏe NVQS cấp huyện đủ số lượng, đúng thành phần quy định. (3) Ưu tiên tuyển chọn những công dân đã tốt nghiệp đại học, cao đẳng có ngành nghề chuyên môn kỹ thuật phù hợp với nhu cầu bố trí, sử dụng của Quân đội; con em đồng bào dân tộc ít người để tạo nguồn cán bộ cơ sở cho địa phương; bảo đảm 100% địa phương cấp xã có công dân gọi nhập ngũ. (4) Các địa phương tiếp tục thực hiện tuyển quân "Tròn khâu" với phương châm "Tuyển người nào chắc người đó", hạn chế thấp nhất bù đổi, loại trả sau giao nhận quân. (5) Chú trọng nâng cao chất lượng lập và quản lý chặt chẽ hồ sơ, lý lịch công dân nhập ngũ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong tuyển quân. (6) Chuẩn bị tốt mọi mặt, chủ trì, phối hợp với các đơn vị nhận quân tổ chức Hội nghị hiệp đồng tuyển quân ở cấp tỉnh và huyện bảo đảm chặt chẽ, cụ thể, tạo điều kiện thuận lợi cho triển khai thực hiện; tổ chức Lễ giao nhận quân trang trọng,

vui tươi, tiết kiệm, an toàn phòng, chống dịch... (7) Quan tâm làm tốt công tác chính sách đối với công dân và thân nhân của công dân nhập ngũ...

Bên cạnh đó, đối với các đơn vị nhận quân: (1) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác tuyển nhận quân chặt chẽ, sát, đúng với tình hình thực tế, nhiệm vụ của từng đơn vị, địa phương. (2) Tổ chức Hội đồng khám phúc tra sức khỏe đủ số lượng, đúng thành phần quy định, phối hợp chặt chẽ với địa phương giao quân thực hiện bù đổi theo quy định (nếu có). Thường xuyên nắm chắc và làm tốt công tác chính trị tư tưởng, duy trì thực hiện nghiêm kỷ luật của Quân đội và thực hiện nền nếp chính quy. (3) Chuẩn bị tốt mọi mặt tổ chức huấn luyện chiến sĩ mới, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị số 04/CT-TM, ngày 03/02/2021 của Tổng Tham mưu trưởng; nâng cao chất lượng huấn luyện tân binh đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Nhằm góp phần thực hiện tốt công tác tuyển quân năm 2022, công tác tuyên truyền cần làm tốt một số nội dung sau:

*Một là*, thông tin, tuyên truyền cho các tầng lớp nhân dân nắm được chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các văn bản quy định công dân tham gia nghĩa vụ quân sự, trong đó nhấn mạnh Luật Nghĩa vụ quân sự, Quyết định số 69/QĐ-TTg, ngày 13/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 4548/BQP-TM của Bộ Quốc phòng về việc tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2022...

*Hai là*, tuyên truyền về lịch sử, bản chất, truyền thống tốt đẹp, những chiến công hiển hách của Quân đội nhân dân Việt Nam... để mỗi công dân tham gia nhập ngũ nhận thức được niềm vinh dự, tự hào và trách nhiệm thiêng liêng cao cả đối với Tổ quốc, được cống hiến vì sự bình yên của Nhân dân, để công dân xung phong nhập ngũ, đóng góp sức lực, trí tuệ phục vụ Tổ quốc.

*Ba là*, thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời định hướng ổn định tư tưởng, tâm trạng để các tầng lớp nhân dân động viên con em mình thực hiện Luật NVQS; đấu tranh, phản bác với những quan điểm sai trái phá hoại công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ của Đảng, Nhà nước và Quân đội ta.

#### **V. TĂNG CƯỜNG, ĐỔI MỚI, ĐA DẠNG HÓA CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ ĐỒNG BÀO VIỆT NAM Ở NƯỚC NGOÀI GIỮ GÌN VÀ PHÁT HUY BẢN SẮC VĂN HÓA VÀ TRUYỀN THỐNG DÂN TỘC**

Cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài không ngừng lớn mạnh về số lượng, mở rộng hơn về địa bàn, đa dạng hơn về thành phần và ngày càng thành đạt hơn. Họ đều có nguyện vọng chung là ổn định cuộc sống, hội nhập với nước sở tại, đồng thời tiếp tục tham gia giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa và truyền thống dân tộc. Đảng, Nhà nước ta luôn quan tâm, chăm lo tới đời sống tinh thần cũng như đáp ứng nhu cầu được duy trì bản sắc văn hoá, truyền thống dân tộc của đồng bào ta ở

nước ngoài. Các chỉ thị, nghị quyết, văn bản của Đảng, Nhà nước đã xác định rất rõ nội dung công tác hỗ trợ người Việt Nam ở nước ngoài giữ gìn, phát huy bản sắc văn hoá và truyền thống dân tộc.

Nhận thức rõ vai trò của văn hóa và truyền thống dân tộc đối với việc phát huy tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, tính cộng đồng gắn kết giữa cá nhân, gia đình, quê hương, Tổ quốc... Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài, Bộ Ngoại giao (Ủy ban) đã tổ chức thực hiện nhiều hoạt động thiết thực, tạo điều kiện để kiều bào hiểu biết nhiều hơn về những giá trị văn hoá, truyền thống của dân tộc, như: hoạt động về nguồn, dạy và học tiếng Việt, hỗ trợ cộng đồng sinh hoạt tôn giáo và tín ngưỡng...

Việc duy trì và truyền bá tiếng Việt có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc cũng như đáp ứng nhu cầu của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, nhằm lưu truyền tiếng Việt cho thế hệ con cháu với tâm niệm “tiếng Việt còn, người Việt còn”. Vì vậy, Đảng và Nhà nước luôn xác định rõ: hỗ trợ kiều bào giữ gìn tiếng Việt là một trong những nhiệm vụ quan trọng, có ý nghĩa lâu dài trong công tác cộng đồng. Công tác hỗ trợ giữ gìn tiếng Việt được triển khai với nhiều nội dung, như: xây dựng và thực hiện các đề án thúc đẩy công tác tiếng Việt; xây dựng và cung cấp giáo trình, dạy và học tiếng Việt; hỗ trợ việc dạy và học Tiếng Việt tại các địa bàn đồng người Việt, như: ở Thái Lan và Đài Loan (Trung Quốc)... Với sự nỗ lực đó, việc dạy và học tiếng Việt đã phát triển mạnh ở nhiều nước trên thế giới.

Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm, hỗ trợ, tổ chức các hoạt động văn hóa tín ngưỡng, tôn giáo dành cho người Việt Nam ở nước ngoài. Kết hợp vận động các cơ sở tôn giáo của người Việt Nam ở nước ngoài tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng, hướng về quê hương, đất nước. Nhiều đoàn kiều bào đã được mời về nước dự các hoạt động, như: Đại lễ Phật đản Liên Hợp quốc, Tuần lễ văn hoá Phật giáo hướng về Đại lễ 1000 năm Thăng Long - Hà Nội, Lễ cầu siêu anh linh các anh hùng liệt sỹ... nhằm tạo điều kiện cho kiều bào được tham gia các sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng trong nước, đồng thời giúp bà con hiểu rõ hơn tình hình và chính sách tôn giáo, tín ngưỡng của Đảng, Nhà nước và đạo lý “uống nước, nhớ nguồn” của dân tộc.

Ngày 12/8/2021, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 12-KL/TW về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới, trên cơ sở quán triệt các quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết 36 và Chỉ thị 45, đặt yêu cầu cao hơn, lần đầu tiên chỉ đạo “triển khai các biện pháp tổng thể” nhằm tạo ra hiệu quả đồng bộ và toàn diện hơn trong công tác về người Việt Nam ở nước ngoài. Theo đó, công tác người Việt Nam ở nước ngoài cần hướng tới các biện pháp có tính chuyên nghiệp, bài bản, dài hạn trong việc chăm lo, hỗ trợ cộng đồng trong giai đoạn mới.

Để lan tỏa các hoạt động hỗ trợ người Việt Nam ở

nước ngoài trong việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống dân tộc, công tác tuyên truyền cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

*Một là*, thông tin, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong hỗ trợ người Việt Nam ở nước ngoài giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống dân tộc, nhất là các nội dung của Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 26/3/2004, Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 19/5/2015 và Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị.

*Hai là*, thông tin, tuyên truyền đậm nét các hoạt động của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài nhằm giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa và truyền thống dân tộc ở các nước sở tại; trong đó cần nhấn mạnh sự quan tâm của các cơ quan chức năng của Việt Nam, cũng như sự giúp đỡ của nước bạn và các tổ chức quốc tế.

*Ba là*, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, phản động nhằm xuyên tạc chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về bản sắc văn hóa và truyền thống dân tộc, gây chia rẽ, mất đoàn kết, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tiếp tục theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, nguyện vọng của đồng bào ta ở nước ngoài để kịp thời tham mưu cấp ủy các cấp trong việc ban hành các chủ trương, đường lối nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho kiều bào phát huy quyền, trách nhiệm trong việc góp phần xây dựng và phát huy tốt các giá trị văn hóa, truyền thống của dân tộc.

## **HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY**

### **I. KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC THỤY SĨ VÀ LIÊN BANG NGA CỦA CHỦ TỊCH NƯỚC NGUYỄN XUÂN PHÚC**

Nhận lời mời của Tổng thống Liên bang Thụy Sĩ Guy Parmelin và Tổng thống Liên bang Nga Vladimir Putin, từ ngày 25/11 - 02/12/2021, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc dẫn đầu Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam thăm chính thức Liên bang Thụy Sĩ và Liên bang Nga. Chuyến thăm đã thành công tốt đẹp và đạt nhiều kết quả nổi bật:

#### **1. Chuyến thăm Liên bang Thụy Sĩ**

Với gần 30 hoạt động tại Thụy Sĩ, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã có các cuộc hội đàm với Tổng thống Thụy Sĩ Guy Parmelin, có các cuộc gặp với Chủ tịch Hội đồng Quốc gia Liên bang cùng nhiều hoạt động khác. Hai bên đã đạt được sự thống nhất cao trên nhiều lĩnh vực:

*Thứ nhất*, về chính trị, hai bên đã trao đổi sâu rộng, thực chất và đạt được sự nhất trí cao về các biện pháp tăng cường quan hệ song phương và đa phương trong thời gian tới; đồng thời chia sẻ tầm nhìn về các vấn đề chiến lược khu vực và toàn cầu, trong đó có tầm quan

trọng của việc duy trì hòa bình, ổn định, an ninh - an toàn hàng hải ở Biển Đông phù hợp với Luật pháp quốc tế.

*Hai là*, quan hệ hợp tác kinh tế được tạo thêm lực đẩy mới. Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc và Tổng thống Thụy Sĩ Guy Parmelin tham dự và phát biểu tại Diễn đàn doanh nghiệp cấp cao Việt Nam - Thụy Sĩ với hơn 100 doanh nghiệp, trong đó có nhiều doanh nghiệp hàng đầu của hai nước, chứng kiến ký một số thỏa thuận hợp tác quan trọng về hỗ trợ điều trị Covid-19; sản xuất và phát triển vắc-xin; phát triển ngân hàng; ứng dụng công nghệ trong phát triển đô thị; dịch vụ hàng không... Đặc biệt, chuyến thăm là cơ hội để hai nước cùng nỗ lực tìm giải pháp thúc đẩy sớm ký kết Hiệp định Thương mại tự do (FTA) giữa Việt Nam và Khối Mậu dịch tự do (EFTA), trong đó Thụy Sĩ đóng vai trò đầu tàu.

*Ba là*, hai bên đạt được định hướng chung nhằm triển khai hiệu quả hơn các hoạt động hợp tác trong lĩnh vực khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo thông qua việc nâng cấp hợp tác từ Ý định thư lên Hiệp định giữa hai Chính phủ về hợp tác khoa học - công nghệ và hướng tới thiết lập quan hệ Đối tác về Đổi mới sáng tạo.

#### **2. Chuyến thăm Liên bang Nga**

Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã gặp gỡ tất cả các lãnh đạo cao nhất của Liên bang Nga. Các cuộc hội đàm, hội kiến diễn ra trong bầu không khí hữu nghị, chân tình, ấm áp tình đồng chí, anh em. Hai bên nhất trí thông qua Tuyên bố chung về Tầm nhìn quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Liên bang Nga đến năm 2030. Điều này có ý nghĩa chiến lược quan trọng, đặc biệt trong bối cảnh hai bên Kỷ niệm 20 năm thiết lập quan hệ Đối tác chiến lược và hướng tới Kỷ niệm 10 năm quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện, xác định rõ các biện pháp và phương hướng cụ thể thúc đẩy hợp tác song phương Việt Nam - Liên bang Nga trong 10 năm tới; là minh chứng cho quyết tâm của cả hai nước trong việc mở ra một giai đoạn phát triển hợp tác mới, đi vào chiều sâu, hiệu quả và trên mọi lĩnh vực.

Trong chuyến thăm, Chủ tịch nước và Đoàn đại biểu cấp cao nước ta đã dành nhiều thời gian gặp gỡ lãnh đạo Quốc hội, Đảng Cộng sản Nga, Đảng nước Nga Thống nhất; gặp gỡ tri ân những người bạn thủy chung, gắn bó với Việt Nam ở Hội Hữu nghị Nga - Việt, Hội cựu chiến binh, chuyên gia đầu khí... và trao Huân chương Hữu nghị cho một số tập thể và cá nhân có nhiều đóng góp tích cực cho quan hệ hai nước, trong đó có Bộ trưởng Quốc phòng Shoygu, Thư ký Hội đồng An ninh Quốc gia Patrushev...

Nhìn chung, chuyến thăm chính thức Liên bang Thụy Sĩ và Liên bang Nga của Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã đạt được những thành tựu kép, cả trong hoạt động ngoại giao song phương và đa phương; đồng thời có ý nghĩa quan trọng trong việc củng cố tin cậy chính trị và tăng cường quan hệ với các nhà lãnh đạo cấp cao hai nước, góp phần đưa quan hệ hợp tác giữa

Việt Nam với Liên bang Thụy Sĩ và Liên bang Nga ngày càng đi vào thực chất và hiệu quả hơn.

Từ những kết quả tốt đẹp của chuyến thăm chính thức Liên bang Thụy Sĩ và Liên bang Nga của Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc, công tác tuyên truyền cần chú trọng vào một số nội dung chủ yếu sau:

*Một là*, thông tin, tuyên truyền những kết quả nổi bật trong chuyến thăm chính thức Liên bang Thụy Sĩ và Liên bang Nga của Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc. Trong đó, nêu bật nội dung của các cuộc hội đàm, hội kiến với lãnh đạo cấp cao của Thụy Sĩ và Liên bang Nga, các văn bản được ký kết giữa Việt Nam với hai nước.

*Hai là*, tuyên truyền các phương hướng hợp tác giữa Việt Nam với Liên bang Thụy Sĩ và Liên bang Nga trên các lĩnh vực trong thời gian tới. Nhấn mạnh ý nghĩa và các nội dung được nhất trí trong Tuyên bố chung về Tầm nhìn quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Liên bang Nga đến năm 2030.

*Ba là*, tuyên truyền nhấn mạnh, chuyến thăm Liên bang Thụy Sĩ và Liên bang Nga của Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc tiếp tục khẳng định đường lối đối ngoại của nước ta theo tinh thần Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đề ra là độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối ngoại, tiếp tục đưa các mối quan hệ song phương đi vào chiều sâu; nâng tầm đối ngoại đa phương, chủ động tham gia, tích cực đóng góp, nâng cao vai trò của Việt Nam trong các thể chế đa phương.

## II. MỘT SỐ NÉT NỔI BẬT TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI

Kinh tế thế giới vẫn duy trì xu hướng phục hồi trong tháng 11/2021, tuy nhiên, một làn sóng Covid-19 mới đang hình thành trên quy mô toàn cầu. Tỷ lệ tử vong có chiều hướng giảm nhưng số ca mắc vẫn không ngừng gia tăng. Đối mặt với vấn đề biến chủng mới, lạm phát tăng cao, khủng hoảng năng lượng, kinh tế toàn cầu có những dấu hiệu hồi phục tích cực. Chỉ số PMI tăng dần trong những tháng gần đây (PMI đã đạt 54,5 vào tháng 10/2021), cho thấy sự phục hồi đã dần quay trở lại. Các tổ chức quốc tế dự báo, kinh tế thế giới tăng trưởng 5,7 - 5,9% năm 2021 và 4,5 - 5% năm 2022; giảm nhẹ 0,1 - 0,2 điểm % so với các dự báo trước đó. Lạm phát toàn cầu năm 2021 tăng khá mạnh, lên mức 3,2% trước khi hạ nhiệt vào năm 2022 (khoảng 3%) và 2,5% trong 3 năm sau đó.

Nền kinh tế nước Mỹ, quý IV/2021 được dự báo sẽ tăng trưởng khoảng 5% so với quý trước, cả năm 2021 dự kiến đạt 5,5%. Tuy nhiên, bên cạnh các dấu hiệu lạc quan của nền kinh tế, Chính phủ Mỹ đang phải đối mặt với nợ công và lạm phát. Kinh tế Trung Quốc tiếp tục xu hướng phục hồi ổn định. Chỉ số PMI tháng 10 đạt 51,5 điểm, tăng nhẹ so với tháng trước, cho thấy các hoạt động kinh tế của nước này đang tiếp tục được mở rộng. Tuy nhiên, các chính sách siết chặt quản lý khu vực bất động sản, chính sách zero-Covid nghiêm ngặt trước xu hướng tăng các ổ dịch mới, nguy cơ thiếu hụt năng

lượng... đã gây sức ép lên lạm phát và tiêu dùng, tiếp tục là những thách thức cho tăng trưởng kinh tế Trung Quốc thời gian tới. Kinh tế châu Âu mặc dù đang đối mặt với nhiều khó khăn như giá năng lượng tăng cao, tình trạng tắc nghẽn chuỗi cung ứng và làn sóng dịch bệnh mới, song vẫn được nhận định sẽ phục hồi mạnh mẽ. Ngày 11/11/2021, EU đã nâng dự báo tăng trưởng kinh tế của khối này trong năm 2021 từ mức 4,8% lên 5%. Kinh tế Nhật Bản tiếp tục suy giảm, tăng trưởng GDP giảm 3% trong quý III - là lần thứ 5 trong các quý gần nhất, Nhật Bản có tăng trưởng quý âm.

Khu vực ASEAN, tình hình sản xuất tăng trưởng trở lại khi những biện pháp hạn chế do Covid-19 được nới lỏng. Chỉ số PMI tăng từ 50 điểm trong tháng 9 lên 53,6 điểm trong tháng 10, cho thấy lần cải thiện đầu tiên của các điều kiện sản xuất ở ASEAN kể từ tháng 5. Indonesia đứng đầu với PMI đạt 57,2 (tăng từ 52,2 điểm trong tháng 9), Singapore có PMI đạt 54,5 - là mức tăng vững chắc tháng thứ hai liên tiếp.

Thương mại toàn cầu đang tăng trưởng chậm lại trong bối cảnh gián đoạn sản xuất cùng với sự sụt giảm của nguồn cung và nhu cầu nhập khẩu. Theo Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), chỉ số thương mại hàng hóa trong tháng 11 đã giảm xuống còn 99,5 điểm (gần mức điểm cơ sở 100) sau khi ghi nhận mức kỷ lục 110,4 trong tháng 8/2021.

Tình trạng thiếu hụt năng lượng toàn cầu diễn ra trầm trọng từ tháng 8/2021 đã gây lạm phát trên thị trường năng lượng quốc tế, tạo phản ứng dây chuyền với những nhân tố bất ổn, khó lường cho kinh tế thế giới. Giá dầu thô tháng 11 giảm nhẹ xuống còn 79 USD/thùng so với mức trung bình 81 USD/thùng vào tháng 10. Giá dầu Brent tháng 11 dao động ở mức 81 - 82 USD/thùng so với mức dưới 85 USD/thùng trong tháng 10. Giá thép, giá quặng sắt giảm trong nhiều phiên giao dịch trong tháng 11. Cuộc khủng hoảng năng lượng được nhận định sẽ là mối quan tâm lớn trong thời gian tới. Trong khi đó, những quan ngại về lạm phát và khả năng các nước siết chặt chính sách tiền tệ sẽ là một trong số rất nhiều "cơn gió ngược" mà nền kinh tế toàn cầu phải đối mặt.

Nhìn chung, có thể thấy kinh tế thế giới hiện tại vẫn còn phải đối mặt với diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 cũng như những yếu tố bất ổn đến từ thị trường năng lượng, song đang dần hồi phục trong tình trạng sống chung với dịch bệnh Covid-19. Mặc dù tăng trưởng kinh tế còn khác nhau ở các khu vực, nhưng những đối tác thương mại và đầu tư lớn của Việt Nam hiện đang ở trạng thái phục hồi, có thể mang lại những cơ hội thuận lợi đối với thương mại và đầu tư cho Việt Nam. Tuy nhiên, diễn biến lạm phát và giá cả hiện đang là yếu tố đáng lo ngại. Giá dầu tăng tuy cũng có thể ảnh hưởng tích cực đến nguồn thu ngân sách từ dầu thô, nhưng có thể gây khó khăn cho đầu vào doanh nghiệp và đẩy giá nhiều mặt hàng thiết yếu khác.



## VĂN BẢN MỚI

*Nghị định số 108/2021/NĐ-CP, ngày 07/12/2021 của Chính phủ về điều chỉnh lương hưu, trợ cấp Bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng. Nghị định gồm 05 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 20/01/2022. Các quy định tại Nghị định này được thực hiện từ ngày 01/01/2022. Một số nội dung chủ yếu của Nghị định:*

### **Thời điểm và mức điều chỉnh:**

(1) Từ ngày 01/01/2022 điều chỉnh tăng thêm 7,4% trên mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng của tháng 12 năm 2021 đối với các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định này.

(2) Từ ngày 01/01/2022, điều chỉnh tăng thêm đối với các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định này, cụ thể như sau: Tăng thêm 200.000 đồng/người/tháng đối với những người có mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng từ 2.300.000 đồng/người/tháng trở xuống; tăng lên bằng 2.500.000 đồng/người/tháng đối với những người có mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng từ 2.300.000 đồng/người/tháng đến dưới 2.500.000 đồng/người/tháng.

(3) Mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng sau khi điều chỉnh theo quy định tại Điều này là căn cứ để tính điều chỉnh lương hưu, trợ cấp ở những lần điều chỉnh tiếp theo.

### **- Nguồn kinh phí thực hiện:**

(1) Ngân sách nhà nước bảo đảm đối với các đối tượng hưởng chế độ bảo hiểm xã hội trước ngày 01/10/1995; hưởng trợ cấp hằng tháng theo: Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg, ngày 04/8/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp cho những người đã hết tuổi lao động tại thời

điểm ngừng hưởng trợ cấp mất sức lao động hằng tháng, Quyết định số 613/QĐ-TTg, ngày 06/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp hằng tháng cho những người có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác thực tế đã hết thời hạn hưởng trợ cấp mất sức lao động và các đối tượng quy định tại điểm d, điểm đ, điểm e và điểm g khoản 1 Điều 1 Nghị định này; hưởng lương hưu theo: Nghị định số 159/2006/NĐ-CP, ngày 28/12/2006 của Chính phủ về việc thực hiện chế độ hưu trí đối với quân nhân trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ ngày 30/4/1975 trở về trước có 20 năm trở lên phục vụ quân đội đã phục viên, xuất ngũ, Nghị định số 11/2011/NĐ-CP, ngày 30/01/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 159/2006/NĐ-CP, ngày 28/12/2006 của Chính phủ về việc thực hiện chế độ hưu trí đối với quân nhân trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ ngày 30/4/1975 trở về trước có 20 năm trở lên phục vụ quân đội đã phục viên, xuất ngũ và Nghị định số 23/2012/NĐ-CP, ngày 03/4/2012 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Cam-pu-chia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 có từ đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, công an đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

(2) Quỹ bảo hiểm xã hội bảo đảm đối với các đối tượng hưởng chế độ bảo hiểm xã hội từ ngày 01/10/1995 trở đi, kể cả đối tượng đang hưởng lương hưu, trợ cấp hằng tháng theo: Nghị định số 92/2009/NĐ-CP, ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, Nghị định số 34/2019/NĐ-CP, ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, Nghị định số 121/2003/NĐ-CP, ngày 21/10/2003 của Chính phủ về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và Nghị định số 09/1998/NĐ-CP, ngày 23/01/1998 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định 50-CP, ngày 26/7/1995 của Chính phủ về chế độ sinh hoạt phí đối với cán bộ xã, phường, thị trấn.



## HỎI ĐÁP VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY, CHÍNH SÁCH CÁN BỘ

**Hỏi:** Đối với các địa phương đơn vị thực hiện văn phòng cấp ủy và chính quyền cấp huyện thì mẫu dấu và việc chuyển biên chế công chức văn phòng khỏi nhà nước sang biên chế thuộc khối Đảng thực hiện như thế nào?

**Trả lời:** Đối với nội dung về con dấu và biên chế của mô hình chính quyền cấp huyện, Kết luận 34-KL/TW ngày 07/08/2018 của Bộ Chính trị về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18-NQ/TW (khóa XII) đã nêu rõ: (1) sau khi hợp nhất, cơ quan mới được khắc con dấu theo tên của cấp có thẩm quyền quyết định và sử dụng trong quá trình tổ chức, thực hiện chức năng nhiệm vụ quyền hạn của cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy và cơ quan chuyên môn của UBND"...(2) "Biên chế của cơ quan hợp nhất do cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định; được tính vào biên chế của cơ quan đảng và không vượt quá số lượng biên chế hiện có của các cơ quan thành viên...Cán bộ công chức trong các cơ quan hợp nhất được hưởng chế độ, chính sách của cán bộ công chức cơ quan đảng cho đến khi thực hiện chế độ tiền lương mới".

**Hỏi:** Khoản 2, điều 11 Quy định số 30-QĐ/TW ngày 19/08/2021 của Bộ Chính trị về tiêu chuẩn, điều kiện,

nhiệm vụ, quyền hạn, quy trình bổ nhiệm, chính sách, chế độ đối với chức danh trợ lý, thư ký quy định: "Thư ký của chức danh lãnh đạo tại Điểm b, Khoản 2, Điều 2 Quy định này được hưởng lương và chính sách chế độ tương đương Phó vụ trưởng hoặc Phó ban cấp ủy tỉnh và tương đương của cơ quan, đơn vị cùng cấp". Xin hỏi nội dung này hiểu như thế nào?

**Trả lời:** Khoản 2, Điều 11 Quy định số 30-QĐ/TW ngày 19/08/2021 của Bộ Chính trị về tiêu chuẩn, điều kiện, nhiệm vụ, quyền hạn, quy trình bổ nhiệm, chính sách, chế độ đối với chức danh trợ lý, thư ký quy định "Thư ký của chức danh lãnh đạo tại Điểm b, Khoản 2, Điều 2 Quy định này được hưởng lương và chính sách chế độ tương đương Phó vụ trưởng hoặc Phó ban cấp ủy tỉnh và tương đương của cơ quan, đơn vị cùng cấp", nội dung này được hiểu là: Chức danh thư ký hiện nay sẽ được hưởng phụ cấp trách nhiệm và chính sách, chế độ khác (nếu có) tương đương phó vụ trưởng (đối với cơ quan trung ương), phó trưởng ban đảng (đối với địa phương). Khi thực hiện chính sách cải cách tiền lương mới thì chức danh thư ký được hưởng lương như các chức vụ nêu trên./.

## MỘT SỐ TẬP THỂ TIÊU BIỂU...

(Tiếp theo trang 16)

dựng kế hoạch triển khai cụ thể; vận động hội viên gương mẫu rèn luyện theo các phẩm chất đạo đức "Tự tin, Tự trọng, Trung hậu, Đảm đang"; đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua "Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc", các cuộc vận động: "Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch", "Chung sức xây dựng nông thôn mới", xây dựng và chăm sóc 2 tuyến đường hoa kiêu mẫu, góp phần làm đẹp thêm phong cảnh quê hương, giữ gìn môi trường xanh sạch đẹp. Nhiều hội viên phụ nữ mạnh dạn đầu tư phát triển kinh tế gia đình, mở ra hướng đi mới đầy hiệu quả, tạo thêm việc làm cho lao động địa phương, tiêu biểu như chị Vũ Thị Lan, thôn 7 xã Hùng

Thắng nhận thầu 10ha diện tích canh tác ven sông để xây chuồng trại nuôi lợn, nuôi thả tôm, cua, các loại cá, trồng hơn 300 cây dừa, nhãn, mít, ổi, na xiêm... doanh thu gần 1 tỷ đồng mỗi năm, thu lãi hơn 300 triệu đồng; hay chị Nguyễn Thị Yến, thôn 13 xã Hùng Thắng tích cực tìm tòi, học tập và xây dựng trại nuôi thỏ diện tích 400m<sup>2</sup>. Với quy mô nuôi 2000 con, mỗi năm sinh sản từ 06 - 08 lứa, giá bán khá ổn định, bình quân gia đình chị Yến thu lãi hàng trăm triệu đồng/năm. Với những thành tích đạt được, Hội LHPN xã Hùng Thắng thường xuyên được biểu dương khen thưởng và đánh giá đơn vị có phong trào mạnh đứng tốp đầu trong toàn huyện.

Nhìn chung, việc thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị đã tạo sức lan tỏa sâu rộng, động viên các tầng lớp nhân dân hăng hái thi đua lao động sản xuất, nâng cao chất lượng, hiệu quả các mặt công tác, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị địa phương.



### HỘP THƯ BẠN ĐỌC

Ban biên tập Bản tin mở chuyên mục Nhịp cầu Bạn đọc nhận câu hỏi của các đảng viên, bí thư chi bộ trao đổi nghiệp vụ sinh hoạt chi bộ. Bạn đọc có nội dung cần trao đổi xin gửi thông tin về địa chỉ:

**sinhhoatchibo@haiphong.gov.vn - Điện thoại: 08031153**

Ban Biên tập Bản tin sẽ sớm thông tin cùng bạn đọc để góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

# KỠ HỢP THỨ 4 HỘ ĐỘNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KHỎA XVI

Sau 2,5 ngày (08 -10/12/2021) làm việc tích cực, khẩn trương, nghiêm túc, với tinh thần trách nhiệm cao trước Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố, Kỳ họp thứ 4, HỘND thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đã hoàn thành nội dung, chương trình đề ra và thành công tốt đẹp. Tại kỳ họp thứ 4, HỘND thành phố đã thông qua nhiều Nghị quyết có ý nghĩa quan trọng, tác động đến nhiều mặt của đời sống kinh tế - xã hội như: ngân sách; đầu tư công; điều chỉnh cục bộ bảng giá đất; xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu; các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp; hỗ trợ công dân nhập ngũ; hỗ trợ cán bộ không chuyên trách ở cơ sở; hỗ trợ cho công tác của cơ quan tư pháp... Để bảo đảm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của năm 2022, thay mặt HỘND thành phố, Chủ tịch HỘND thành phố đề nghị UBND thành phố, các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, chủ động triển khai tổ chức thực hiện quyết liệt, bài bản, thực chất, đảm bảo các nghị quyết đi vào cuộc sống, với những kết quả, sản phẩm và mục tiêu cụ thể vì sự phát triển Thành phố và cuộc sống bình yên, hạnh phúc, tốt đẹp của nhân dân.



Đồng chí Trần Lưu Quang - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, Trưởng đoàn ĐBQH Hải Phòng phát biểu tại kỳ họp thứ 4, HỘND Thành phố Khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026



Các đại biểu biểu quyết các Nghị quyết thông qua tại kỳ họp thứ 4 HỘND thành phố khóa XVI

## THÀNH PHỐ TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH COVID-19 VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI



Đồng chí Nguyễn Văn Tùng - Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố kiểm tra Trạm Y tế lưu động Nhà văn hóa Thượng Lý, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng.



Đồng chí Phó Bí thư thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố - Nguyễn Văn Tùng và lãnh đạo quận Ngô Quyền thực địa kiểm tra tiến độ công tác giải phóng mặt bằng phục vụ dự án phát triển KTXH thành phố tại quận Ngô Quyền